

Thông tin chăn nuôi **Gia Cầm**





BIO ANTI-STRESS

**GIẢM STRESS, GIẢI NHIỆT
TĂNG CƯỜNG SỨC ĐỀ KHÁNG**



STRESS



Công ty Liên Doanh Bio-Pharmachemie
2/3 Tầng Nhơn Phú, P. Phước Long B, Quận 9, Tp. HCM
ĐT: (84.8) 3731 3489 - 3731 3490 - Fax: (84.8) 3731 3488
Email: bio@biopharmachemie.com - Website: www.biopharmachemie.com

Vitasol

Kích thích **MỘC LÔNG** -
 Chống cắn mổ - Tăng trọng nhanh



CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG :

Vitamin A (min).....	10 000 000 IU
Vitamin D3 (min).....	2 500 000 IU
Vitamin E (min).....	2 000 mg
Vitamin C (min).....	50 000 mg
Biotin (min).....	250 mg
Pantothenol (min).....	10 000 mg
Methionine (min).....	100 000 mg
Zinc hữu cơ (min-max).....	13 500 - 16 500 mg
Sodium (min-max).....	11 700 - 14 300 mg
Manganese (min-max).....	765 - 935 mg
Magnesium (min-max).....	765 - 935 mg
Iron (min-max).....	810 - 990 mg

Copper (min-max).....	225 - 275 mg
Cobalt (min-max).....	180 - 220 mg
Calcium (min-max).....	2 430 - 2 970 mg
Chất mang vừa đủ.....	1 kg
Độ ẩm (max).....	9 %
Kháng sinh, dược liệu.....	không có
Hooc-môn.....	không có

THÀNH PHẦN NGUYÊN LIỆU:

Vitamin A, D3, E, C, biotin, pantothenol, methionine, zinc gluconate, sodium chloride, manganese sulfate, magnesium sulfate, iron sulfate, copper sulfate, cobalt sulfate, calcium chloride.

BẢN CHẤT VÀ CÔNG DỤNG :

Chứa các vitamin, khoáng, axit amin thiết yếu. Dùng cho gà, vịt, ngan, cút.
 - Giúp mọc lông đồng loạt.
 - Phòng chống cắn mổ lông, hậu môn.
 - Tăng sức đề kháng, chống stress do nhiệt, mật độ nuôi đông.

- Giúp gia cầm còi cọc, gây yếu lớn nhanh theo kịp bầy đàn, giảm FCR.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG :

1 g/lit nước hoặc 2 g/kg thức ăn trong 5-7 ngày liên tiếp.

BẢO QUẢN : Nơi khô mát, tránh ánh sáng.

Digestarom[®]

Tiêu hóa tốt hơn để
***nâng cao hiệu quả
thức ăn chăn nuôi***



BIOMIN Việt Nam

Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội, Việt Nam

ĐT: +84.4.3876 5632 / Fax: +84.4.3876 5748

BIOMIN Tp. Hồ Chí Minh

59 Xuân Thủy, phường Thảo Điền, quận 2, TP.HCM, Việt Nam

ĐT: +84.8.3744 4646 / Fax: +84.8.6281 9218

BIOMIN Bình Dương

Số 6 VSIP II-A, đường số 20, Khu CN Việt Nam-Singapore II-A, Tân Uyên, Bình Dương, Việt Nam

ĐT: +84.650.222 1268 / Fax: +84.650.222 1368

www.biomin.net



Naturally ahead

≡ Biomin[®] ≡

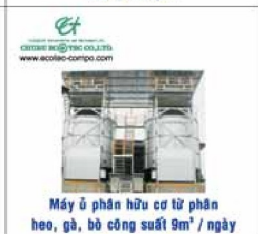
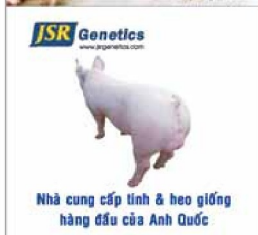
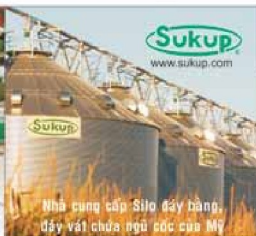
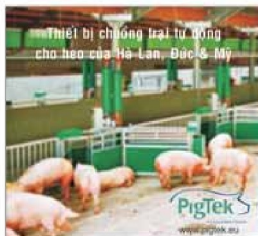
Nhà phân phối chính thức

VIET HUY

Trading & Service

Add: 106B/1 Âu Cơ, F14, Q.Tân Bình, TP.HCM
Tel: 3849.6003 - 3849.5911 - Fax: 5408.7993

Nếu bạn muốn chăn nuôi đạt lợi nhuận cao nhất, quản lý dễ dàng, hiệu quả, kinh tế và chặt chẽ nhất, hãy đến với chúng tôi: Henry I Hieu 0916 210 867
Dany I Đào 0903 043 728 - henry.hieu@viethuytrading.com



Gia Cầm

Thông tin chăn nuôi

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc Nguyễn Thế Sơn

Chịu trách nhiệm nội dung

Tổng biên tập Lê Thị Thu Hương

Biên tập

TS. Nguyễn Thị Phước Ninh

PGS. TS. Nguyễn Tất Toàn

ThS. Nguyễn Thị Thu Năm

TS. Lê Thanh Hiền

Phương Lam Giang

Nguyễn Trần Nguyên

Biên soạn - Biên dịch

Trần Lê Bích Tuyền

Đặng Ngọc Trung

Trương Thị Ngọc Cầm

Nguyễn Thanh Mỹ

Trần Bá Nhân

Mỹ thuật và Sáng tạo

Quách Đan Thanh

Thiết kế

Phạm Đức Thịnh

Liên hệ quảng cáo

Nguyễn Lê Thành Thảo: 0944 063 242

Thư từ bài vở cộng tác, gửi về:

Số 03, đường số 02, Hưng Gia 1, Phú Mỹ Hưng,
P.Tân Phong, Q.7, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: 08.5410.3615 Fax: 08.5410.3573
Email: support@channuoiacam.com

Phát hành bởi

Công ty TNHH Kiến thức Chăn Nuôi Hàn Việt
Số 03, đường số 02, Hưng Gia 1, Phú Mỹ Hưng,
P.Tân Phong, Q.7, Tp. Hồ Chí Minh
Email: support@channuoiacam.com
www.channuoiacam.com

In 5000 cuốn, khổ: 20 x 28,5cm.

In tại Cty TNHH MTV In Trần Phú.

ĐC: 71-73-75 Hai Bà Trưng, Q.1, Tp. HCM

Số ĐKXB: 2083 - 2015/CXBIPH/02 - 57/ThT

ISBN: 978-604-945-168-3

Quyết định xuất bản số: 201/QĐ - NXBTT,

cấp ngày 12 tháng 08 năm 2015

In xong và nộp lưu chiểu tháng 08 năm 2015

Nghiêm cấm sao chép dưới mọi hình thức

© Giữ bản quyền Ấn Phẩm Thông Tin Chăn Nuôi GIA CẦM



08 THÔNG TIN TỔNG HỢP - SỰ KIỆN

- Nguyên liệu thức ăn chăn nuôi: Lỡ giải đã có vấn loay hoay
- Tình hình xuất, nhập khẩu sản phẩm chăn nuôi 6 tháng đầu năm 2015
- Chính sách ưu đãi tín dụng cho đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn
- Quảng Ninh: Xứ lý 16000 gà giống nhập lậu
- Cởi phí cho gà
- Công bố Danh mục giống vật nuôi được phép sản xuất và kinh doanh tại Việt Nam
- Gà ngoại: Giá rẻ bất thường
- Tình hình sản xuất, xuất nhập khẩu nguyên liệu và thức ăn chăn nuôi 6 tháng đầu năm 2015
- Bộ NN&PTNT chỉ thị về quản lý giết mổ gia súc, gia cầm
- Chăn nuôi lợn và gia cầm đều tăng trưởng tốt trong 6 tháng đầu năm 2015
- Khánh thành trung tâm ứng dụng dinh dưỡng thủy sản biomin và trung tâm nghiên cứu chẩn đoán bệnh thú y SANPHAR
- Giá gà tăng, heo ổn định
- Phụ gia thức ăn Trà xanh có thể thêm vào trong chăn nuôi gia cầm
- Nông dân nuôi gia cầm Myanmar đấu tranh chống nhập lậu gà Trung Quốc
- Lây lan cúm gia cầm ở Mỹ do an toàn sinh học kém
- Hạn hán làm hạn chế nguồn cung cá dẫn đến giá trưòng tăng
- Myanma cho phép nhập khẩu gia cầm và thịt bò Braxin
- Các nước ban hành lệnh cấm nhập khẩu từ Anh

16 KỸ THUẬT CHĂN NUÔI

- Chất lượng và số lượng nước ảnh hưởng đến năng suất của đàn gà
- Kiểm soát các yếu tố môi trường khi ủ phân
- Giữ đàn gà tránh xa bệnh viêm ruột hoại tử do Clostridium
- Bệnh cúm gia cầm - (Avian influenza/bird flu)

28 MỖI TUẦN MỘT GƯƠNG MẶT

- Không lo dịch bệnh, chỉ lo dịch giá

30 THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG

31 LỊCH SỰ KIỆN

34 ĐỒNG HÀNH CÙNG NGƯỜI

38 HỎI VÀ ĐÁP

LIVERTOL

* Bổ sung dưỡng chất giúp phục hồi chức năng gan, lợi mật, giúp quá trình chuyển hóa ở gan tốt.

* Giải độc gan trong trường hợp bị nhiễm độc do bệnh truyền nhiễm (dịch tả, IB, IBD...), ký sinh trùng, nấm, kháng sinh và các độc tố khác.



STRONG EGG

* Dung dịch uống có công thức là sự phối hợp hoàn hảo của butaphosphan, vitamin B12 và các acid amin

* Tăng cường chuyển hoá và nâng cao hiệu quả khai thác trứng trên gà đẻ thương phẩm.



LITONIC

* Phòng và trị các trường hợp tổn thương thận do độc tố nấm mốc, bệnh truyền nhiễm (dịch tả, IB, IBD...), kháng sinh...

* Bổ sung năng lượng, phospho cho cơ thể.

* Tăng cường đào thải độc tố qua đường tiết niệu.

* An toàn, không tác dụng phụ.



Nguyên liệu thức ăn chăn nuôi: Lờ giải đã có vấn loay hoay

Thông tin từ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, 5 tháng đầu năm 2015, Việt Nam đã nhập khẩu khoảng 2,87 triệu tấn ngô làm nguyên liệu cho sản xuất thức ăn chăn nuôi. Giá trị của lượng ngô nhập khẩu này lên tới 622 triệu USD. Ngoài ngô, các DN sản xuất thức ăn chăn nuôi cũng đã nhập khẩu 730 ngàn tấn đậu nành và một số nguyên liệu thức ăn gia súc khác...



Cho dù diện tích trồng ngô khá lớn nhưng vẫn phải nhập khẩu làm thức ăn chăn nuôi.

Vấn nhập sản lượng lớn

Với số lượng nhập khẩu gần 3 triệu tấn ngô trị giá hơn 620 triệu USD, lượng ngô nhập khẩu năm nay so với cùng kỳ năm ngoái đã tăng 30% về lượng và 17% về giá trị. Không chỉ nhập khẩu ngô, VN đang phải bỏ tiền túi để nhập khẩu hàng loạt các loại nguyên liệu thức ăn gia súc khác như đậu nành, lúa mì... Việc phải nhập một lượng lớn nguồn nguyên liệu để chế biến thức ăn chăn nuôi là một trong những nguyên nhân chính đẩy giá thực phẩm trong nước lên cao.

Theo Hiệp hội Thức ăn chăn nuôi VN, hiện VN tiêu thụ khoảng 12,5 triệu tấn thức ăn chăn nuôi mỗi năm, nhưng chúng ta phải nhập tới 9 triệu tấn nguyên liệu thức ăn chăn nuôi. Bộ Công thương nhận định, so với các nước trong khu vực, giá thức ăn chăn nuôi ở Việt Nam luôn cao hơn khoảng 15 đến 20%, thực tế này khiến cho các sản phẩm chăn nuôi của VN khó cạnh tranh, và sẽ đặc biệt khó khăn đối với ngành chăn nuôi khi VN đang mở rộng cửa để hội nhập kinh tế thế giới. Bởi khi đó, nhiều dòng thuế được đưa về 0%, sản phẩm chăn nuôi ngoại nhập chắc chắn sẽ có lợi thế áp đảo sản phẩm chăn nuôi nội địa do không bị áp lực về giá thức ăn chăn nuôi.

Ông Lê Văn Ban, chủ một trang trại lợn ở Phú Xuyên, Hà Nội cho biết, chi phí thức ăn chăn nuôi luôn chiếm phần lớn trong sản xuất nên, hầu như người nông dân không có lãi. Bởi bán giá cao thì không cạnh tranh được với thị trường ngoại, còn bán giá thấp thì lỗ nặng".

Theo tính toán của ông Ban, do đặc thù nguyên liệu thức ăn chăn nuôi chủ yếu nhập khẩu nên các mặt hàng thức ăn chăn nuôi sẽ chịu hàng loạt những chi phí mà DN nhập khẩu phải chi ra như phí lưu kho, lưu bãi... và tất nhiên khi đến tay người nông dân, giá cả sẽ bị đẩy lên, vì chẳng có DN nào lại chịu lỗ. "Vậy là mọi thứ đều dồn lên vai người nông dân" - theo ông Ban.

Chưa hết nghịch lý

Nhiều chuyên gia nhận định, với một nước có tới 70% dân số làm nông nghiệp, thì việc Việt Nam phải nhập một lượng lớn nguyên liệu nông sản để chế biến thức ăn chăn nuôi thực sự là một nghịch lý.

Trên thực tế, nhiều giải pháp đã được đưa ra, trong đó phải kể đến định hướng chuyển đổi một số diện tích đất trồng lúa sang trồng ngô mà Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã đưa ra. Cụ thể, theo Cục Trồng trọt, trong dự thảo Chiến lược phát triển ngành trồng trọt đến năm 2020, Cục Trồng trọt đã đề xuất ưu tiên tăng diện tích trồng ngô từ 1,1 triệu ha lên 1,5-2 triệu ha, có áp dụng thâm canh, đưa tiến bộ kỹ thuật, giống mới vào sản xuất. Theo đó, sẽ chuyển một phần diện tích lúa kém hiệu quả sang trồng ngô, đồng thời điều chuyển thời vụ cấy trồng vụ hè thu, tăng diện tích ngô đông sớm. Tuy nhiên, kể cả việc nhà quản lý cho phép chuyển đổi đất lúa sang trồng ngô song, theo ông Nguyễn Văn Trọng, Phó Cục trưởng Cục Chăn nuôi, không phải vùng nào cũng có thể trồng được loại nông sản này.

Bên cạnh đó, theo ý kiến của các nhà khoa học, việc mở rộng vùng trồng nguyên liệu ngô cũng rất cần thiết, song chúng ta đang gặp một số vấn đề liên quan đến việc bảo quản sau thu hoạch. TS Nguyễn Duy Thịnh - Viện Công nghệ sinh học và thực phẩm Bách khoa đã nêu lên một trong những bất cập hiện nay của ngành nông nghiệp VN chính là thiếu và yếu công nghệ hiện đại phục vụ cho sản xuất nông nghiệp. Ông Thịnh cho hay, ngô thường thu hoạch vào mùa mưa nên dễ ẩm mốc, trong khi bà con nông dân thường chỉ dùng giải pháp thủ công là phơi khô, hoàn toàn không có điều kiện được sử dụng các công nghệ chế biến sau thu hoạch (cụ thể là sấy) để tránh ẩm mốc, dẫn đến chất lượng ngô không được đảm bảo...

Giới chuyên gia trong ngành cho rằng, chỉ khi nào những rào cản liên quan đến vùng nguyên liệu cho thức ăn chăn nuôi được giải tỏa một cách triệt để, ngành chăn nuôi mới hết loay hoay với mục tiêu hạ giá thành sản xuất thức ăn chăn nuôi. Khi đó, người chăn nuôi mới mong có lợi nhuận trên những sản phẩm chăn nuôi do chính mình làm ra vì không còn lo sức ép cạnh tranh với sản phẩm nhập ngoại.

(Theo Đại Đoàn Kết)

Tình hình xuất, nhập khẩu sản phẩm chăn nuôi 6 tháng đầu năm 2015

Trong 4 tháng đầu năm 2015, cả nước nhập khẩu 918 con lợn giống, kim ngạch hơn 1,2 triệu USD (tăng 16,2% về kim ngạch so với cùng kỳ năm 2014); tổng số gia cầm giống nhập khẩu là 649.511 con, kim ngạch nhập khẩu hơn 2,32 triệu USD (tăng 12% về lượng và 0,7% về kim ngạch so với cùng kỳ năm 2014); đã có 131.381 con trâu, bò sống được nhập vào Việt Nam từ Úc và Thái Lan, kim ngạch nhập khẩu gần 141 triệu USD (tăng 53,3% về lượng và 80,8% về kim ngạch

so với cùng kỳ năm 2014).

Đối với sản phẩm xuất khẩu, trong 4 tháng đầu năm 2015 cả nước đã xuất khẩu: 16.435,35 tấn lợn sữa đông lạnh, kim ngạch đạt gần 43,07 triệu USD; 10.969,71 tấn mật ong, kim ngạch đạt trên 29,58 triệu USD; 2.416,55 tấn sữa tươi tiệt trùng, kim ngạch đạt gần 3,72 triệu USD và 10.819,277 quả trứng vịt muối, kim ngạch đạt khoảng 1,74 triệu USD.

(Cục Chăn nuôi)

Chính sách mới ưu đãi tín dụng cho đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn



Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 55/2015/NĐ-CP về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn. Theo đó đối tượng được hưởng chính sách là các cá nhân, hộ gia đình cư trú trên địa bàn nông thôn hoặc có hoạt động sản xuất liên quan đến nông nghiệp.

Chủ trang trại, Tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn nông thôn hoặc sản xuất liên quan đến nông nghiệp. Các doanh nghiệp trên địa bàn nông thôn (trừ kinh doanh bất động sản, khai khoáng, thủy điện, nhiệt điện). Các doanh nghiệp cung cấp đầu vào cho sản xuất nông nghiệp và các doanh nghiệp thu mua, chế biến, tiêu thụ nông sản, phụ phẩm nông nghiệp.

Cá nhân, chủ trang trại, HTX, tổ hợp tác, liên hiệp HTX vay không có tài sản đảm bảo (nhưng phải nộp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức tín dụng) được vay tối đa 50 triệu (nếu cư trú ngoài khu vực nông thôn nhưng có hoạt động sản xuất kinh doanh liên quan đến nông nghiệp), 100 triệu đồng (cá nhân, hộ gia đình có cư trú trong khu vực nông thôn), 300 triệu đồng (tổ hợp tác, liên hiệp HTX), 1 tỷ đồng (đối với HTX, chủ trang trại), 2 tỷ đồng (liên hiệp HTX).

Các doanh nghiệp, HTX được vay tới 70% giá trị dự án không có tài sản đảm bảo nếu ký hợp đồng cung cấp, tiêu thụ đối với cá nhân, tổ chức trực tiếp sản xuất nông nghiệp. Được vay không tài sản đảm bảo tới 80% giá trị dự án nếu ký hợp đồng dự án liên kết theo chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp với các tổ chức, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp.

Nghị định có hiệu lực bắt đầu từ ngày 25/7/2015.

(Vụ pháp chế)

Quảng Ninh: Xử lý 16000 gà giống nhập lậu



Vừa qua, tại phường Hải Yên, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, Đội Quản lý thị trường số 04 thuộc Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Ninh tiến hành kiểm tra xe ô tô mang biển kiểm soát 14C – 07627 do lái xe Nguyễn Huy Hoàng, trú tại xã Phú Hải, huyện Hải Hà tỉnh Quảng Ninh điều khiển.

Qua kiểm tra, Đội Quản lý thị trường phát hiện trên xe có hơn 15.360 con gà giống. Tại thời điểm kiểm tra, lái xe không xuất trình được giấy tờ chứng minh nguồn gốc của số gà giống trên.

(Cục Quản lý thị trường)



Chung tay hành động chia sẻ phần vinh

Công ty INCO, bề dày 30 năm kinh nghiệm về chuyên ngành dinh dưỡng động vật cộng với sự hợp tác quốc tế các Công ty dinh dưỡng đầu cung cấp giải pháp tối ưu cho các công ty, trang trại chăn nuôi gia cầm nhằm tạo ra những sản phẩm thịt, trứng có giá thành thấp và dinh dưỡng cao mang đến cho người chăn nuôi lợi nhuận tối đa.

Các sản phẩm thức ăn dành cho gia cầm của Công ty chúng tôi như sau:

- Thức ăn hỗn hợp dạng viên cho vịt con từ 1 đến 21 ngày – 811
- Thức ăn hỗn hợp dạng viên cho vịt siêu thịt – 822
- Thức ăn hỗn hợp dạng viên cho vịt chạy đồng vỗ béo – 833
- Thức ăn hỗn hợp dạng viên cho vịt đẻ từ 18 tuần – 855
- Thức ăn hỗn hợp dạng viên cho vịt đẻ chạy đồng – 888
- Premix tổng hợp dành cho gà thịt – 407B
- Premix tổng hợp dành cho gà đẻ – 407L
- Premix tổng hợp dành cho vịt thịt – 408B
- Premix tổng hợp dành cho vịt đẻ – 408L

Mọi chi tiết xin vui lòng liên hệ:

CÔNG TY TNHH MTV DINH DƯỠNG QUỐC TẾ INCO

ĐC: 56/2E, Quốc Lộ 20, Võ Đông, Gia Kiệm, Thống Nhất, Đồng Nai

Web: www.incosystem.com.vn Email: infor@incosystem.com.vn

Tel: (061) 3 867 941- 3 778 330 Fax: (061) 3 778 330

Phone: 0918 350 256 (gặp Mr. Trung) hoặc 0909 904 369 (gặp Mr. Khoa)



Cởi phí cho gà

Bộ trưởng Bộ NN&PTNT Cao Đức Phát vừa có văn bản gửi Bộ Tài chính đề nghị bãi bỏ 31 loại phí, lệ phí kiểm dịch thú y đang đánh vào con gà, quả trứng.

Ngay sau đề nghị này, Bộ Tài Chính đã có văn bản phản hồi với Bộ NN&PTNT cho biết quy định về thu phí, lệ phí trong lĩnh vực thú y có sự trùng lặp và chồng chéo nên đề xuất bỏ luôn thông tư 04 năm 2012 về thu phí, lệ phí trong công tác thú y.

Nhiều loại phí bất hợp lý sẽ được bỏ

Trao đổi với Tuổi Trẻ ngày 23 - 6, ông Phạm Đình Thi, vụ trưởng Vụ Chính sách thuế - Bộ Tài chính, cho biết trường hợp Bộ NN&PTNT có chung ý kiến với Bộ Tài chính có nghĩa các khoản lệ phí, phí đối với công tác thú y cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, cấp phép sản xuất kinh doanh thuốc thú y... nêu trong thông tư 04 sẽ không thu nữa. Theo Bộ Tài chính, tổng số thu các khoản phí, lệ phí đối với công tác thú y hàng năm được khoảng 350 tỉ đồng.

Mặc dù kiên quyết đề xuất bãi bỏ 31 khoản phí, lệ phí đang bị kêu, nhưng Bộ NN&PTNT không phải là không có những băn khoăn. Trao đổi với Tuổi Trẻ, đại diện ngành thú y cho hay bãi bỏ 31 khoản phí, lệ phí này sẽ giúp doanh nghiệp được cởi trói, nhưng các chi cục thú y địa phương sẽ không có hoặc giảm kinh phí hoạt động, dẫn tới mất hệ thống thi gay go. "Chúng tôi lo rằng không thu phí, lệ phí nữa thì để có chuyên buôn lông quần lý, hậu quả là bệnh gia súc, gia cầm sẽ lây lan sang người rất nguy hiểm" - vị đại diện này nói.

Tuy nhiên, nhìn lại danh sách 31 khoản phí, lệ phí bị đề nghị bãi bỏ, có những khoản phí, lệ phí rất vô lý như phí kiểm dịch trứng tôm, trứng cút, trứng đã luộc, kiểm dịch tinh dịch động vật, phí đánh dấu gia súc, bấm thẻ tai đại và tiểu gia súc... Vị đại diện của ngành thú y thừa nhận nên bãi bỏ phí kiểm dịch trứng cút, trứng tôm, trứng đã luộc... vì nguy cơ không cao. Mặt khác, các dịch vụ có thể xã hội hóa được thì nên xã hội hóa, Nhà nước không nên thu nữa.



Gà được bày bán trên đường Trang Tử, Q.5, TP.HCM chiều 23-6.

Vẫn còn nhiều loại phí cần loại bỏ

Nhiều người chăn nuôi và cơ sở giết mổ, kinh doanh sản phẩm gia cầm cho biết đang rất mong đợi Bộ Tài chính bỏ nhiều loại phí để lên con gà, quả trứng trong suốt nhiều năm qua. Với họ, 14 loại phí mà Bộ NN&PTNT đề nghị bỏ trên con gà là còn ít, bởi nếu tính hết thì vẫn còn những loại phí nữa cần loại bỏ.

Dù chưa có con số cụ thể nhưng theo ước tính của Hiệp hội Chăn nuôi Đồng Nam bộ, các loại phí đánh lên con gà chiếm khoảng 5% giá thành chăn nuôi. Không chỉ tiền, các quy định về phí này còn kèm theo thủ tục phức tạp, mất thời gian của cả người chăn nuôi và doanh nghiệp kinh doanh.

Giám đốc một công ty chăn nuôi tại Đồng Nai cho hay do vừa sản xuất con giống vừa kinh doanh nên đơn vị này phải đóng rất nhiều loại phí. Để sản xuất giống, doanh nghiệp cần nhập khẩu gà bố mẹ từ nước ngoài phải đóng phí kiểm soát dịch bệnh thú y.

Trứng gà đẻ ra đem đến nhà máy ấp cũng phải đóng phí, gà con mới nở đem về trại nuôi phải đóng phí. Chưa hết, trong quá trình nuôi, trang trại phải đóng phí bảo vệ môi trường, tiêu độc khử trùng, xử lý động vật chết, phí môi trường, phí chứng nhận trang trại an toàn dịch bệnh...

Khi con gà được đưa đi bán, người nuôi phải đóng phí kiểm dịch xuất

chuồng. Nếu vận chuyển ngoại tỉnh, doanh nghiệp phải đóng phí cho thú y địa phương mà xe chở gia cầm có đi qua. Đến cơ sở giết mổ doanh nghiệp lại phải đóng phí vào cửa. Giết mổ xong cũng có phí tem kiểm dịch và vệ sinh an toàn thực phẩm trên mỗi sản phẩm đưa ra thị trường. Đó là chưa kể phí "không tên" trong quá trình vận chuyển.

"Sau khi bắt gà từ trang trại cần nhanh chóng đưa vào trung tâm giết mổ, nếu không chúng sẽ chết trên xe. Chỉ cần một khâu nào đó trên quá trình vận chuyển bị chậm lại để kiểm tra giấy tờ khoảng một giờ đồng hồ thì lỗ nặng.

Thu cả phí kiểm tra...chất thải động vật

Trong danh mục kiểm dịch sản phẩm động vật và có nguồn gốc động vật, thức ăn chăn nuôi hiện hành, ngoại trừ 31 loại phí, lệ phí đã được Bộ NN&PTNT đề nghị bãi bỏ, còn rất nhiều khoản phí được nhiều chuyên gia nông nghiệp cho là rất "phân cầm" như phí... kiểm dịch phế liệu tơi tằm (tuy chỉ 13.500 đồng/tấn), phí kiểm dịch sừng mỹ nghệ (500 đồng/cái), phí kiểm dịch đồ hộp các loại (135 đồng/kg), hay phí kiểm tra chất thải động vật đã qua xử lý (7.000 đồng/tấn)...

Nhiều loại phí "đề" con gà

Ông Âu Thanh Long, phó chủ tịch Hiệp hội Chăn nuôi gia cầm Đồng Nam bộ, cho rằng phí nhiều và vô lý thì ai cũng biết, đã thế nhiều loại phí còn chồng lên nhau. Ví dụ, nếu một con gà đã được kiểm dịch trước khi xuất bán rồi lại còn phải đóng phí vào trung tâm giết mổ, từ trung tâm giết mổ đi ra còn phải đóng thêm một loại phí nữa là vô lý.

Chưa kể nếu con gà sống trước khi vào cơ sở giết mổ tính phí trên đầu con thì khi giết mổ lại tính phí trên các bộ phận riêng rẽ. Một con gà sau giết mổ thành các bộ phận đóng gói riêng biệt gồm cánh, đùi, chân, đầu, mình... thì trong mỗi bao chứa các sản phẩm đó lại phải dán nhãn và đóng phí.

Do đó, doanh nghiệp phải “biết điều” nếu không muốn bị làm khó” - giám đốc doanh nghiệp này nói.

Lo buông lỏng kiểm soát dịch bệnh?

Theo thông tư 04 năm 2012, ngoài 31 loại phôi, lệ phôi đang được đề nghị bãi bỏ, vẫn còn hàng trăm loại phôi, lệ phôi liên quan đến vệ sinh thú y. Câu chuyện một con gà gánh tới 14 loại phôi, lệ phôi được công bố tại phiên chất vấn bộ trưởng Bộ NN&PTNT ngày 11-6 vừa qua đã gây bức xúc trong dư luận, do phôi và lệ phôi đã làm tăng giá gà, trứng gà thành phẩm vốn đang chịu áp lực từ giá ngoại nhập vào Việt Nam nhiều với giá rẻ.

Phát biểu với báo chí bên lề cuộc họp cuối tuần trước, đại diện Cục Thú y cho biết các loại phôi, lệ phôi được đề nghị bãi bỏ chủ yếu áp dụng với doanh nghiệp chăn nuôi lớn, không áp dụng với người dân chăn nuôi nhỏ lẻ.

Ngoài ra, ông này cũng cho rằng cần kiểm soát kiểm dịch tránh nguy cơ dịch bệnh, như trứng nhập khẩu đem ấp nở ra gia cầm giống phải kiểm dịch xem có dịch bệnh hay không.

Theo ý này, việc bãi bỏ phôi, lệ phôi có cả hai mặt lợi và hại. Lợi là doanh nghiệp thấy nhẹ nhàng, nhưng mặt khác lại là lo ngại cơ chế bệnh. Hồi về các khoản phí, lệ phôi đang thu hiện nay có nên bãi bỏ thêm, vì này cho rằng nếu cắt hết sẽ ảnh hưởng tới hệ thống 25.000 cán bộ thú y hiện nay.

Bên cạnh tốn kém chi phí và làm tăng giá thành sản phẩm, vì dù phí kiểm dịch mỗi quả trứng giống chỉ 5,5 đồng nhưng tất cả các chi phí này đều cộng vào giá thành quả trứng và sau đó là giá thành gia cầm giống, thì việc có thêm phí, lệ phôi tức là có thêm thủ tục hành chính gây khó cho người chăn nuôi.

Cuối năm 2014 vừa qua Bộ trưởng Cao Đức Phát đã yêu cầu Cục Thú y kiểm tra tình trạng “giấy kiểm dịch trứng chỉ có giá trị một ngày” làm khó người chăn nuôi ở Bảo Thắng, Lào Cai.

Và khi kiểm tra lại, quy định gây khó này nằm trong quy định hiện hành của Bộ NN&PTNT! Một chuyên gia ngành nông nghiệp cho rằng sau đề xuất bãi bỏ 31 loại phôi, lệ phôi, cả Bộ NN&PTNT và Bộ Tài chính đều cần rà soát lại xem khoản phí nào kém hiệu quả, ít nguy cơ hay đang gây khó thì tháo gỡ cho người chăn nuôi, nếu không giá thực phẩm nội cư giữ mức cao mãi mà thời gian hội nhập, giảm thuế nhập khẩu nhiều mặt hàng đang đến gần.

(Theo Tuổi Trẻ Online)

Công bố Danh mục giống vật nuôi được phép sản xuất và kinh doanh tại Việt Nam

Ngày 01/7/2015 vừa qua, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Vũ Văn Tâm đã ký, ban hành Thông tư số 25 /2015/TT-BNNPTNT về ban hành Danh mục giống vật nuôi được sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 8 năm 2015.



Theo đó, các giống vật nuôi được sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam bao gồm:

Các giống ngựa nội, Ngựa Carbadin và các tổ hợp lai của chúng. Các giống: Bò Vàng (Bos indicus), bò H'Mông, bò U đầu râu, bò Phú Yên; Các giống: bò sữa là Holstein Friesian (HF), Jersey; Các giống bò thịt là Red Sindhi, Sahiwal, Brahman, Droughtmaster, Angus, Limousine, Crimousine, Simmental, Charolaise, Hereford, Santa Gertrudis, Blanc Bleu Belge (BBB) và các giống bò lai giữa các giống trên. Giống trâu nội, Trâu Murrah và tổ hợp lai giữa các giống. Dê Cỏ, dê Bách Thảo; Dê ngoại bao gồm Saanen; Alpine, Barbari, Beetal, Jumnapari, Boer và các tổ hợp lai của chúng. Cừu Phan Rang.

Lợn nội bao gồm L, Mông Cái, Mường Khương, Mán, Lang Hồng, Thuộc Nhiều, Ba Xuyên, Mẹo, Sóc, Phú Khánh, Cỏ, Táp Nà, Văn Pa (mini Quảng Trị). Lợn ngoại gồm – Yorkshire, Landrace, Duroc, Pietrain, Pietrain kháng stress, Hampshire, Edell, Dalland, Cornwall, Berkshire, Meishan (VCN-MS15); L (19, 95, 06, 11, 64); VCN (01, 02, 03, 04, 05, 11, 12, 21, 22, 23); FH (004, 012, 016, 019, 025, 100). Tổ hợp lai của các giống lợn nêu trên.

Gà nội: Gà Rì, gà Mía, gà Hồ, gà Đông Tảo, gà Tàu vàng, gà Tre, gà Chọi (hoặc Đá hoặc Nòi), gà Tê, gà Ác, gà H'Mông, gà nhiều cựa Phú Thọ, gà Tiên Yên, gà Rì Ninh Hòa; Gà ngoại gồm gà hướng thịt: Avian, Lohmann, AA (Arbor Acres), Hubbard, Cobb, Ross, ISA MPK, ISA Color, Indian River Meat; Kabir, JA 57, Sasso; Redbro; Nagoya; Gà hướng trứng gồm Leghorn, Goldline 54, Brown Nick, Hyline, Lohmann Brown, Hisex Brown, ISA Brown, Babcock- 380, Novogen (Novo White và Novo Brown), VCN-G15, Isa Warren, I Shaver, Dominant, Ai Cập, Newhampshire Godollo, Yellow Godollo VCN-Z15. Gà kiêm dụng: Tam Hoàng (Jiangcun và 882), Lương Phượng (hoặc LV), Sao, Grimaud. Tổ hợp lai của các giống gà trên.

Vịt hướng thịt: CV SuperM (SM, SM2, SM2i, SM3, SM3SH), Star53, Star76, M14, M15, Szarwas; Vịt hướng trứng: Cỏ, Triết Giang, TC, CV2000 Layer, Khaki Campbell, TSN15-Đại Xuyên, Star13; Vịt kiêm dụng: Bầu Quỳ, Bầu Bền, Kỳ Lừa, Đốm, PT, Biển 15-Đại Xuyên, Cổ Lũng, Hòa Lan; Tổ hợp lai của các giống vịt nội, vịt ngoại kể trên.

Ngan Dê, Trâu, Sen; Ngan Pháp (R31, R51, R71) và tổ hợp lai giữa các giống trên. Ngỗng nội gồm ngỗng Cỏ, Sư Tử; ngỗng ngoại gồm Rheinland, Landes, Hungari và ngỗng lai giữa các giống trên.

Thỏ nội gồm thỏ đen, thỏ xám, thỏ ngoại gồm Newzealand, California, Hungari, Panon và các tổ hợp lai các giống trên.

Bồ câu nội, Títan, Mimas và các tổ hợp lai của các giống bồ câu trên. Đà diều giống Châu Phi (Ostrich): dòng Zim, Aust, Blue, Black và các tổ hợp lai; Châu Úc: BV1, BV2, BV3, BV4.

Các giống ong nội, các giống ong Ý và các tổ hợp lai của các giống ong trên; Tằm Lưỡng hệ, tằm Đa hệ, tằm Thâu đầu lá sắn, tằm GQ 2218, tằm lai TN 1278.

(Cục Chăn nuôi)

Gà ngoại: Giá rẻ bất thường

Gà ngoại siêu rẻ

Khảo sát ngoài thị trường, giá bán gà công nghiệp đồng lạnh nhập khẩu đang rẻ hơn giá gà tươi trong nước 30 - 50%. Trong đó, thịt gà Mỹ nhập khẩu về VN có giá ngày một rẻ hơn và rẻ nhất trong số các quốc gia xuất khẩu thịt gà vào VN.

Cụ thể, theo số liệu của Tổng cục Hải quan, giá trung bình của năm tháng đầu năm 2015 với mặt hàng cánh gà đông lạnh, trong khi giá của Brazil và Argentina lần lượt là 1,9 USD/kg và 2,1 USD/kg thì cánh gà Mỹ chỉ có 1 USD/kg. Với mặt hàng đùi gà, giá cao nhất là gà nhập từ Lithuania 2,1 USD/kg, tiếp đến là Brazil 1,5 USD/kg, trong khi giá đùi gà Mỹ chỉ có 0,9 USD/kg.

Giá thành của con gà Mỹ từ lúc xuất trại chế biến và xuất về Việt Nam như sau: Giá gà công nghiệp xuất trại của Mỹ 20.000 đồng/kg. Sau khi chế biến giết mổ (hao hụt 30% vì bỏ lông, đầu và lòng), giá tăng lên 30.000 đồng/kg. Đến khâu cấp đông, tính cả tiền điện và phí khác giá lên khoảng 36.000 đồng/kg, cộng thêm chi phí vận chuyển về Việt Nam (ước 3.000 đồng/kg), giá tăng lên 39.000 đồng - Theo một chủ trang trại nuôi gà tại tỉnh toán. Vậy mà khi về Việt Nam giá bán lại dưới 30.000 đ/kg?

Gà nội chặt vật tìm đất sống

Năm 2014 VN nhập khẩu trên 90.000 tấn thịt gà và phụ phẩm gà các loại. Nếu tính về khối lượng, thịt gà nhập khẩu chiếm khoảng 25% tổng lượng thịt gà công nghiệp nuôi trên toàn quốc. Nhưng do đa số thịt gà nhập khẩu là đùi và cánh nên số lượng nhập khẩu tương đương số lượng mặt hàng

này trong nội địa.

Từ đầu năm đến nay, giá gà công nghiệp trong nước dao động 21.000-22.000 đồng/kg, giảm hơn 30% so với cùng kỳ năm ngoái.

Với giá thành thấp như này, ngành chăn nuôi gà công nghiệp trong nước ngày một khó khăn hơn. Theo người chăn nuôi, giá gà công nghiệp của các trang trại trong nước từ đầu năm đến nay luôn dao động ở mức 21.000 - 22.000 đồng/kg, thấp hơn 35% so với cùng kỳ năm ngoái. So với giá thành sản xuất, người chăn nuôi gà đang bán lỗ 4.000 - 5.000 đồng/kg, tức khoảng 10.000 - 12.500 đồng/con gà.

Theo Hiệp hội Chăn nuôi Đông Nam bộ, nếu tính toán cả ngành chăn nuôi gà công nghiệp từ đầu năm đến nay, số tiền thua lỗ ở mức khổng lồ. Bởi mỗi ngày các trang trại gà công nghiệp trên toàn quốc đưa ra thị trường khoảng 550.000 con gà trong khi thời gian thua lỗ kéo dài 4 - 5 tháng qua, tổng số lỗ mà các công ty chăn nuôi và nông dân ngành này đã gánh lên tới gần 1.000 tỉ đồng.

Ông Nguyễn Văn Ngọc, phó chủ tịch Hiệp hội Chăn nuôi Đông Nam bộ, cho hay chỉ tính riêng trong hiệp hội này đã có 3.000 trại gà công nghiệp hiện đại với vốn đầu tư khoảng 2 tỉ đồng/trại, phần lớn là tiền vay ngân hàng với phương án kinh doanh bán gà có lời.

(Theo Báo Người Tiêu Dùng)



Gà ngoại nhập có giá rẻ bất thường khiến gà trong nước lở lạng.

Bảng giá tham khảo

		Ngày 07/07/2015	Ngày 14/07/2015	Ngày 21/07/2015	Ngày 28/07/2015
Gà công nghiệp hơi	kg (bán buôn)_ Miền Bắc	35.000	35.000	35.000	35.000
Gà thịt lông màu	kg _ĐNB	43.000	39.000	31.000-33.500	31.000-33.500
Gà trống ta hơi	kg (bán buôn)_ Miền Bắc	95.000	95.000	95.000	95.000
Giống gà chuyên thịt	con 1 ngày tuổi _ĐNB	9.000	10.000	9.000	9.000
Giống gà chuyên trứng	con 1 ngày tuổi _ĐNB	18.000	18.000	18.000	18.000
Giống gà lông màu	con 1 ngày tuổi _ĐNB	7.500 - 8.000	7.000	6.000 - 6.500	6.000 - 6.500
Trứng gà ta	quả (bán buôn)_ Miền Bắc	2.900	2.900	2.950	2.950
Trứng gà	quả _ĐNB	1.950	1.850	1.850-1.900	1.850 - 1.900
Giống vịt Grimaud	con 1 ngày tuổi _ĐNB	18.000	18.000	18.000	18.000
Giống vịt Super M	con 1 ngày tuổi _ĐNB	14.000	14.000	14.000	14.000
Trứng vịt	quả _ĐBSCL	2.250 - 2.300	2.250-2.300	2.200	2.200
Vịt Bô mẹ Super M	con mái 1 ngày tuổi _ĐNB	27.000	27.000	27.000	27.000
Vịt Bô mẹ Super M	con trống 1 ngày tuổi _ĐNB	32.000	32.000	32.000	32.000
Vịt hơi	kg (bán buôn)_ Miền Bắc	45.000	45.000	46.000	45.000
Vịt thịt Grimaud	kg _ĐNB	37.000	37.000	37.000	37.000
Vịt thịt	kg (bán buôn)_ Miền Bắc	60.000	60.000	62.000	60.000
Ngan hơi	kg(bán buôn)_ Miền Bắc	60.000	60.000	61.000	62.000
Ngan thịt	kg (bán buôn)_ Miền Bắc	70.000	70.000	72.000	72.000
Lợn hơi lai	kg (bán buôn)_ Miền Bắc	35.000	35.000	40.500	42.000
Lợn hơi siêu nạc	kg (bán buôn)_ Miền bắc	42.000	42.000	48.500	51.000
Bò sữa giống	kg _ĐNB	150.000	150.000	150.000	150.000
Bò Thịt hơi	kg _ĐNB	70.000	70.000	70.000	75.000
Sữa tươi	kg _ĐNB	13.800	13.800	13.800	13.800

* Nguồn: Hội chăn nuôi Việt Nam

Tình hình sản xuất, xuất nhập khẩu nguyên liệu và thức ăn chăn nuôi 6 tháng đầu năm 2015

Hiện nay, trên cả nước có 199 nhà máy sản xuất TĂCN với tổng công suất hơn 22,2 triệu tấn/năm. Trong 5 tháng đầu năm 2015, tổng sản lượng thức ăn chăn nuôi công nghiệp ước đạt 6,43 triệu tấn tăng khoảng 5% so với cùng kỳ năm 2014.



Khối lượng xuất khẩu sắn và các sản phẩm từ sắn trong tháng 6 năm 2015 ước đạt 487 nghìn tấn, với giá trị đạt 137 triệu USD đưa tổng khối lượng xuất khẩu mặt hàng này 6 tháng đầu năm ước đạt 2,83 triệu tấn với giá trị 844 triệu USD, tăng 50,5% về khối lượng và tăng 42,6% về giá trị so cùng kỳ năm 2014. Trong 5

tháng đầu năm 2015, Trung Quốc vẫn là thị trường nhập khẩu chính chiếm 88,71% thị phần, tăng 52,08% về khối lượng và tăng 46,28% về giá trị.

Ước tính khối lượng ngô nhập khẩu trong tháng 6/2015 đạt 352 nghìn tấn với giá trị đạt 72 triệu USD, đưa khối lượng nhập khẩu mặt hàng này trong 6 tháng đầu năm 2015 đạt gần 3,27 triệu tấn, giá trị nhập khẩu đạt 744 triệu USD, tăng 36,8% về khối lượng và tăng 20,7% về giá trị so với cùng kỳ năm 2014. Braxin, Acentina và Ấn Độ là 3 thị trường nhập khẩu chính của mặt hàng này, chiếm lần lượt 58%; 34,9% và 3,4% tổng giá trị nhập khẩu của mặt hàng này.

Nhập khẩu nguyên liệu TĂCN các tháng đầu năm 2015 có xu hướng tăng so với cùng kỳ năm 2014, theo số liệu báo cáo của các đơn vị kiểm tra: tổng lượng các loại nguyên liệu nhập khẩu là 4,8 triệu tấn so với 4,2 triệu tấn (tăng 16,3%); giá trị nhập khẩu 1,76 tỷ USD so với 1,59 tỷ USD (tăng 10,54 %). Nhóm thức ăn giàu đạm chiếm 1,95 triệu tấn, trị giá đạt gần 898,24 triệu USD (lần lượt tăng 26,92% về lượng và 17,57% về kim ngạch so với cùng kỳ năm 2014) trong đó: khô đậu tương 1.174,64 nghìn tấn (trị giá 585,93 triệu USD), đậu tương hạt 80.374 nghìn tấn (trị giá 40,87 triệu USD), bột thịt xương 179,28 nghìn tấn (trị giá 73,01 triệu USD). Nhóm thức ăn giàu năng lượng chiếm 2,74 triệu tấn, trị giá 634,1 triệu USD, trong đó: ngô hạt gần 2,14 triệu tấn (trị giá 492,92 triệu USD), lúa mì 314,73 nghìn tấn (trị giá 79,04 triệu USD), cám gạo chiết ly 118,62 nghìn tấn (trị giá 19,45 triệu USD). Nhóm thức ăn bổ sung chiếm 138,47 nghìn tấn (trị giá 226,91 triệu USD). Các loại khác chiếm 3.181 tấn, kim ngạch nhập khẩu gần 2,18 triệu USD.

So với cùng kỳ năm 2014, bình quân giá hầu hết nguyên liệu thức ăn chăn nuôi chính trong 5 tháng đầu năm 2015 đều giảm như: ngô hạt 5.540 đ/kg (giảm 15,45%), khô đậu đậu tương 10.200 đ/kg (giảm 29,7%), cám gạo 6.276 đ/kg (giảm 7,4%), sắn lát 4.620 đ/kg (giảm 13,7%), lysine 35.000 đ/kg (giảm 2,7%); chỉ có giá Methionine 147.000 đ/kg và bột cá 31.000 đ/kg là tăng lần lượt là 79,95% và 21% so với cùng kỳ.

Do giá nguyên liệu đầu vào giảm nên bình quân giá thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh cho gà thịt 10,742 đ/kg, giảm 7,4%; giá thức ăn hỗn hợp cho lợn thịt giai đoạn từ 60kg đến xuất chuồng 9.556 đ/kg, giảm 8,9%.

(Cục Chăn nuôi)

Bộ NN&PTNT chỉ thị về quản lý giết mổ gia súc, gia cầm

Ngày 29 tháng 5 năm 2015, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ký ban hành chỉ thị số 4211/CT-BNN-TY về việc tăng cường công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm đối với cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm và phương tiện vận chuyển sản phẩm động vật.

(Cục Thú y)



Chăn nuôi lợn và gia cầm đều tăng trưởng tốt trong 6 tháng đầu năm 2015

Theo báo cáo của Cục Chăn nuôi tại Hội nghị đánh giá tình hình thực hiện tái cơ cấu ngành chăn nuôi và triển khai các nhóm giải pháp cấp bách 6 tháng cuối năm 2015 thì chăn nuôi lợn trong 6 tháng đầu năm 2015 phát triển khá tốt, dịch lợn tai xanh không xảy ra. Tổng đàn lợn đạt gần 27,34 triệu con, tăng khoảng 2,99% so với cùng kỳ năm 2014, sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng ước đạt 2,51 triệu tấn, tăng gần 3,66% so với cùng kỳ năm 2014.

Chăn nuôi gia cầm hồi phục khá và ổn định, dịch cúm gia cầm chỉ xuất hiện lẻ tẻ ở vài nơi. Hiện tổng đàn đạt 331,13 triệu con, tăng khoảng 3,85% so với cùng kỳ năm 2014. Sản lượng thịt gia cầm hơi xuất chuồng đạt trên 651,28 nghìn tấn, sản lượng trứng gia cầm đạt trên 6,27 tỷ quả, lần lượt tăng 5,04% và 7,36% so với cùng kỳ năm 2014.

Giá một số nguyên liệu thức ăn chăn nuôi trong Quý I, II năm 2015 giảm 2-4% so cùng kỳ do chính sách không thu thuế VAT nguyên liệu thức ăn chăn nuôi được áp dụng.

Trong 5 tháng đầu năm, cả nước nhập 1220 con lợn giống, kim ngạch hơn 1,6 triệu USD (giảm 23,8% về lượng nhưng tăng 18,9% về kim ngạch so với cùng kỳ năm 2014). Tổng số gia cầm giống nhập khẩu đạt 821.519 con, kim ngạch nhập khẩu hơn 2,91 triệu USD (tăng 1,1% về lượng và giảm 9,3% về kim ngạch). Cả nước hiện đã nhập khẩu 2.032 tấn thịt lợn, kim ngạch đạt gần 4 triệu USD (tăng 46,6% về lượng và tăng 59,5% về kim ngạch) và 56.917 tấn thịt gà, đạt gần 52,7 triệu USD (tăng 54,4% về lượng và 31,3% về kim ngạch). Xuất khẩu được 17.731,45 tấn lợn sữa đông lạnh, đạt 48,78 triệu USD.

(Cục Chăn nuôi)

Khánh thành trung tâm ứng dụng dinh dưỡng thủy sản BIOMIN và trung tâm nghiên cứu chẩn đoán bệnh thú y SANPHAR

Ngày 30 tháng 6 năm 2015 vừa qua, hơn 150 khách mời, bao gồm đại diện chính quyền, các cổ vấn, các nhà máy thức ăn chăn nuôi - thủy sản đã tới tham dự buổi lễ khánh thành Trung tâm Ứng dụng Dinh Dưỡng Thủy sản BIOMIN và phòng thí nghiệm của Trung tâm nghiên cứu chẩn đoán bệnh thú y SANPHAR đặt tại khuôn viên trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Buổi lễ đánh dấu sự khởi đầu cho một thỏa thuận hợp tác 5 năm giữa công ty BIOMIN và SANPHAR Việt Nam với Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh. BIOMIN và SANPHAR là hai thành viên thuộc tập đoàn ERBER.



Trung tâm Ứng dụng Dinh dưỡng Thủy sản mới của BIOMIN (ACAN) và Trung tâm nghiên cứu chẩn đoán bệnh thú y SANPHAR đánh dấu những nỗ lực hợp tác không ngừng của BIOMIN và SANPHAR trong

việc nghiên cứu cải tiến, hỗ trợ mối quan hệ đối tác với chính quyền và trường đại học. Các cơ sở vật chất và nhân viên ở đây cũng sẽ hỗ trợ tích cực cho công tác giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học của sinh viên và giảng viên thuộc khoa Chăn Nuôi - Thú Y, khoa Thủy Sản và Công Nghệ Sinh Học của trường Đại Học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Trung tâm Ứng dụng Dinh dưỡng Thủy sản BIOMIN:

Trung tâm được trang bị 5 hệ thống nuôi tuần hoàn khác nhau và hai phòng gây bệnh. Một phòng thí nghiệm công thức thức ăn để chuẩn bị các khẩu phần thí nghiệm bao gồm một máy ép đùn thức ăn sẽ cho phép tiến hành kiểm tra các giải pháp và thành phần thức ăn khác nhau dưới các điều kiện tương tự thực tế nhằm đạt tính khoa học cao nhất. Cơ sở này là một minh chứng cho sự cống hiến của BIOMIN trong ngành nuôi trồng thủy sản. Mục tiêu của trung tâm nhằm cung cấp các giải pháp hiệu quả trong ngành công nghiệp thủy sản tập trung vào các lĩnh vực chính sau đây:

- Dinh dưỡng và công thức thức ăn
- Sức khỏe đường ruột và cơ chế miễn dịch
- Quản lý chất thải và an toàn thực phẩm

Nghiên cứu sẽ tập trung vào một số loài quan trọng trong ngành công nghiệp nuôi trồng thủy sản bao gồm cá biển và

cá nước ngọt như cá tra, cá rô phi, cá chêm và tôm. BIOMIN cũng sẽ hợp tác một cách toàn diện với trường Đại học Nông Lâm trong các lĩnh vực nghiên cứu và phát triển kết hợp với Trung tâm Nghiên cứu của BIOMIN tại Tulln (Áo) và các nhân viên kỹ thuật tại cơ sở.

Ngoài ra, Tiến Sĩ Jan VANBRABANT – Giám Đốc Điều Hành BIOMIN Châu Á phát biểu: "Lợi ích lâu dài là xây dựng được một trung tâm nghiên cứu khoa học tại Việt Nam, từ đó tạo ra các cơ hội nghiên cứu thực tế cho sinh viên và giảng viên tại đây".



2. Trung tâm nghiên cứu chẩn đoán bệnh thú y SANPHAR

SANPHAR đã tiếp nhận cơ sở vật chất sẵn có của phòng thí nghiệm chuyên về lĩnh vực vi sinh để mở rộng và nâng cấp thành trung tâm nghiên cứu và chẩn đoán bệnh thú y. Cơ sở mới được trang bị những máy móc, thiết bị hiện đại và có thể thực hiện đầy đủ các xét nghiệm chuyên sâu trong lĩnh vực thú y bao gồm vi khuẩn học, vi-rút học, ký sinh trùng, bệnh lý, huyết thanh học và sinh học phân tử.

Trung tâm nghiên cứu và chẩn đoán bệnh hiện đại này sẽ giúp SANPHAR hiểu biết thấu đáo về tình hình dịch tễ cũng như tình trạng miễn dịch của quần thể vật nuôi đối với những bệnh phổ biến, bao gồm nhiều bệnh truyền nhiễm đang đe dọa ngành chăn nuôi Việt Nam cũng như thế giới. Trung tâm cũng sẽ đóng vai trò như là một cơ sở hỗ trợ cho các nghiên cứu và phát triển sản phẩm của SANPHAR ở châu Á.

Tiến Sĩ Kai GRATHWOHL - Giám Đốc Điều Hành SANPHAR Châu Á phát biểu: "Với thành tựu này, SANPHAR đã có một bước tiến quan trọng trong việc tăng cường sự hiện diện trên thị trường sức khỏe vật nuôi ở Châu Á, vượt ra khỏi lãnh thổ Brazil và Châu Mỹ Latinh là nơi khởi nguồn của SANPHAR".

(Theo Biomin Việt Nam)

Giá gà tăng, heo ổn định

Thông tin từ các hộ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cho biết, do nguồn cung hạn chế đã khiến giá gà bán tại các trại chăn nuôi tăng khoảng 10 - 15% so với 2 tháng trước đó. Riêng gà ta bán tại trại cho thương lái đã tăng từ mức 60.000 đồng/kg lên 85.000 đồng/kg.

Đối với heo, giá thu mua heo hơi tại nhiều địa phương trong tỉnh nhìn chung khá ổn định so với tháng trước. Thông tin từ các hộ chăn nuôi cho biết, giá heo hơi đang được thu mua với mức 47.000 - 48.000 đồng/kg. Với mức thu mua này, người chăn nuôi heo có lãi từ 5.000 - 6.000 đồng/kg.



(Theo Báo Bà Rịa – Vũng Tàu)

Phụ gia thức ăn Trà xanh có thể thêm vào trong chăn nuôi gia cầm

BANGLADESH – Chăn nuôi gia cầm không kháng sinh có thể được thực hiện dễ dàng hơn bằng cách sử dụng trà xanh như một chất phụ gia thức ăn, một nghiên cứu mới ở Bangladesh cho thấy.

Nghiên cứu cho thấy rằng 0,25 % trà xanh (250 gram trong mỗi 100 kg thức ăn) như là phụ gia thức ăn có thể mang lại kết quả tốt hơn so với việc sử dụng kháng sinh trong chăn nuôi gia cầm, báo cáo UNB.

Cũng như sử dụng kháng sinh để điều trị bệnh cho vật nuôi, nông dân ở một số quốc gia sử dụng các loại thuốc phòng trong suốt quá trình nuôi, giúp cải thiện tăng trưởng và hiệu quả thức ăn. Sử dụng kháng sinh trong thức ăn chăn nuôi đang trở thành vấn đề gây tranh cãi, bởi vì các nhà khoa học lo lắng về việc gia tăng vi khuẩn kháng thuốc kháng sinh nguy hiểm đến sức khỏe con người.

Tiến sĩ Md Elias Hossain, một giáo sư của Bộ môn chăn nuôi gia cầm tại Đại học Nông nghiệp Bangladesh (BAU), tiến hành các nghiên cứu thực nghiệm mang tên "Bổ sung trà xanh trong khẩu phần ăn của gà thịt để sản xuất thịt gà không có kháng sinh".

Chăn nuôi gà thịt là một trong những ngành công nghiệp quan trọng và hứa hẹn nhất ở Bangladesh. Ông Hossain cho biết việc sử dụng kháng sinh là gần như phổ biến trong sản xuất thịt, mặc dù không có quy định pháp luật có ảnh hưởng đến việc sử dụng chúng ở Bangladesh, do đó nhiệm vụ của ông ấy là tìm một nguồn mới với những lợi ích mà chúng mang lại.

Gần đây, thí nghiệm của ông đã được thực hiện tại trại gia cầm thuộc trường Đại học Nông nghiệp Bangladesh, Mymensingh. Tổng cộng có 280 gà thịt 1 ngày tuổi được



nuôi trong vòng 35 ngày với 5 khẩu phần khác nhau, gồm có một lô thức ăn đối chứng (thức ăn cơ bản), một lô có chứa kháng sinh, và ba lô có chứa hàm lượng bột trà xanh khác nhau (0,25, 0,5 và 1%).

Theo nhà khoa học, kết quả cho thấy trà xanh ở mức 0,25% có thể được sử dụng như là chất phụ gia thức ăn chăn nuôi tiềm năng trong khẩu phần gà thịt.

Sử dụng trà xanh như là phụ gia thức ăn chăn nuôi là một giải pháp mới ở Bangladesh. Ngoài sử dụng cho con người, trà xanh chất lượng thấp hơn và phụ phẩm của trà xanh đã được sử dụng làm phụ gia thức ăn chăn nuôi trong thức ăn vật nuôi trên toàn thế giới. Nó có chứa hơn 200 thành phần hoạt tính sinh học như flavonoids (chất chống oxy hóa mạnh mẽ), axit amin, alkaloids xanthine, vitamin và khoáng chất, an toàn đối với con người.

"Nếu chúng ta mở rộng sử dụng trà xanh ở nước ta như là phụ gia thức ăn chăn nuôi thay thế trong sản xuất thịt gia cầm, chúng ta có thể tạo ra thịt và trứng không có kháng sinh, đó sẽ là thực phẩm an toàn cho người và có thể đóng một vai trò quan trọng đối với việc cải thiện tình trạng sức khỏe quốc gia và điều kiện kinh tế xã hội của quốc gia", ông Hossain cho biết, trích dẫn kết quả nghiên cứu của mình.

Các nhà nghiên cứu cho biết việc sử dụng trà xanh trong chăn nuôi gia cầm có thể là một ít tốn kém hơn so với sử dụng kháng sinh, nhưng ông nghĩ rằng sẽ có nhiều tăng trưởng của gà thịt cho ăn trà xanh.

"Vì vậy, nông dân có thể tự cân bằng trong chi phí sản xuất. Hiện nay, người tiêu dùng hầu như không nghĩ về giá cả nhưng chắc chắn muốn tìm kiếm thực phẩm an toàn."

(Theo thepoultrysite)

Nông dân nuôi gia cầm Myanmar đấu tranh chống nhập lậu gà Trung Quốc

Nông dân nuôi gà tại Myanmar đang đối mặt với nguy hiểm về vấn đề nhập lậu gia cầm từ Trung Quốc mà có thể gây nguy hiểm cho sức khỏe của con người.

Vùng chăn nuôi gia cầm và trứng Mandalay và thủ phủ Hiệp hội Thương mại U Nay Thurain nói rằng, gia cầm Trung Quốc thường gây tổn hại bởi việc sử dụng các chất khác nhau khi nuôi gia cầm, trái với tập quán Myanmar, theo báo Myanmar Times.

Ông nói rằng việc sử dụng các chất khác nhau có thể đe dọa sức khỏe của người tiêu dùng.

Ông cũng đưa ra khả năng nhập khẩu gà có thể nhiễm bệnh. Bất chấp những nỗ lực của hải quan và các quan chức cảnh sát, gà vẫn được phép nhập vào Mandalay mỗi ngày.

"Việc buôn lậu phải chấm dứt hoàn toàn. Nó có thể gây ra các ổ dịch bệnh cho cả người tiêu dùng và trong các



gia cầm nuôi tại địa phương nếu virus lây lan trong các trang trại. Tại đây có rất nhiều gà địa phương", U Nay Thurain nói.

Các trại nuôi gà ở biên giới Trung Quốc tại phía bắc bang Shan và vùng Mandalay đặc biệt có nguy cơ nhiễm bệnh, vì nó gần với các tuyến buôn lậu.

Các cơ quan chức năng đang tăng cường bảo vệ tại các cửa khẩu và triển khai các đội lưu động kiểm tra kho bảo quản lạnh tại Mandalay.

"Chúng tôi sẽ không ngồi yên để dịch bệnh lây lan. Chúng tôi đẩy mạnh kiểm tra với hy vọng dập tắt các đường dây buôn lậu. Người vi phạm sẽ bị phạt nặng", ông nói thêm.

Hầu hết các nước láng giềng áp đặt kiểm soát nghiêm ngặt về sự vận chuyển qua biên giới của các loài gia cầm và trứng, ông nói.

(Theo thepoultrysite)

Lây lan cúm gia cầm ở Mỹ do an toàn sinh học kém

An toàn sinh học kém và lây lan qua không khí giữ một vai trò quan trọng trong sự lây lan cúm gia cầm độc lực cao ở Mỹ trong năm nay, một báo cáo từ Tổ chức Kiểm dịch Động vật và Thực vật trong nước (Aphis).



Cho đến nay, Aphis đã báo cáo 222 trường hợp nhiễm cúm gia cầm ảnh hưởng đến hơn 47 triệu con gia cầm tại Mỹ - chủ yếu là gà đẻ và gà Tây - kể từ khi cuộc khủng hoảng bắt đầu cuối tháng 12. Nó cũng vừa hoàn thành một báo cáo sơ bộ dịch tễ học. Một tuyên bố cho biết, "Sau khi tiến hành điều tra trên hơn 80 trang trại chăn nuôi gia cầm thương mại, Aphis phân tích và chỉ ra rằng có nhiều cách để virus có thể lan truyền, bao gồm sai sót trong thực hành an toàn sinh học và các yếu tố môi trường".

Chim hoang dã là nguyên nhân của việc lan truyền dịch cúm gia cầm

Trong khi các nhà khoa học chắc chắn rằng các loài chim hoang dã là nguyên nhân trong truyền dịch cúm gia cầm sang gia cầm thương phẩm, "Virus đang lây lan theo những cách khác. Mặc dù Aphis không thể chỉ rõ con đường duy nhất về mặt thống kê cho sự lây lan hiện hành của dịch cúm gia cầm, một nguyên nhân gây ra lây truyền virus là không đủ áp dụng thực hành an toàn sinh học được đề nghị", cơ quan nói.

Đặc biệt nó nhắm đến:

- Sử dụng chung thiết bị giữa các trang trại bị nhiễm và không nhiễm.
- Công nhân di chuyển giữa các trang trại bị nhiễm và không nhiễm.
- Thiếu sự làm sạch và khử trùng các phương tiện di chuyển giữa các trang trại.
- Có các loài gặm nhấm hay chim hoang dã nhỏ bên trong chuồng gà.

Theo phân tích, Aphis cũng tìm thấy ra các mẫu không khí thu thập bên ngoài chuồng gà nhiễm chứa các hạt virus có thể lây truyền qua không khí.

Mối quan hệ giữa gió lớn và sự gia tăng các trang trại bị nhiễm bệnh

"Phân tích sơ bộ dữ liệu gió cho thấy có một mối quan hệ bền vững giữa gió lớn và sự gia tăng về số lượng các trang trại bị nhiễm bệnh khoảng năm ngày sau đó", tuyên bố nói. "Aphis đang tiến hành phân tích bổ sung để cải thiện tốt hơn các yếu tố môi trường có thể đóng góp cho sự lây lan virus."

Báo cáo lưu ý rằng Bộ Nông nghiệp Mỹ đã hợp tác với các quốc gia bị ảnh hưởng và ngành công nghiệp để thực hiện các biện pháp an toàn sinh học nghiêm ngặt hơn.

(Theo worldpoultry)

Hạn hán làm hạn chế nguồn cung cá dẫn đến giá trứng tăng

Giá trứng ở Thái Lan đã tăng nhẹ do hạn hán nghiêm trọng và sức tiêu thụ ngày càng tăng khi người tiêu dùng đang xem trứng như là một sự thay thế trong bối cảnh nguồn cung cấp hải sản đang khan hiếm, Chủ tịch Hội sản xuất trứng, Annop Akaranithyanont nói. Nhu cầu đối với trứng đã tăng lên rất nhiều do nhiều tàu thuyền đánh cá không thể ra khơi do một quy định mới được đặt ra. Giá trứng tại trang trại đã tăng từ 0,1 Bat đến 2,7 Bat cho mỗi trứng [0,08 đô]. Tuy nhiên, mức giá này vẫn còn thấp hơn so với chi phí sản xuất là 3 Bat / trứng [0,09 đô]. "Nông dân đã thiệt hại trong 10 tháng liên tiếp rồi", ông nói. Cục Chăn nuôi thuộc Bộ Nông nghiệp và Hợp tác xã hy vọng sẽ tăng sức tiêu thụ từ 200 trứng mỗi người mỗi năm vào năm 2012 lên 300 trứng vào năm 2018.

(Theo asian-agribiz)

Myanma cho phép nhập khẩu gia cầm và thịt bò Braxin

Chính phủ Myanma đã phê duyệt về việc nhập khẩu gia cầm và thịt bò của Braxin, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp, Chăn nuôi và Cung ứng thực phẩm Braxin, Katia Abreu đã công bố gần đây. Ngành công nghiệp này dự kiến xuất khẩu 12.000-15.000 tấn gia cầm/năm, trị giá đạt 36-45 triệu đô. Đối với gia súc, ước tính là 10.000 tấn/năm, trị giá 42 triệu đô. Braxin sẽ là quốc gia đầu tiên xuất khẩu thịt bò sang quốc gia Đông Nam Á này. Khi thị trường mới đã mở ra, các công ty quan tâm đến xuất khẩu sang Myanma có thể gửi yêu cầu để được cấp giấy chứng nhận. "Các nhân viên kỹ thuật của chính phủ Myanma đã phân tích bảy ví dụ trên tầng Quản lý nông nghiệp của chúng tôi. Họ biết các mô hình của các chứng chỉ quốc tế", bà Abreu nói.

(Theo asian-agribiz)

Các nước ban hành lệnh cấm nhập khẩu từ Anh

Singapore và Nhật Bản đã áp đặt giới hạn trên việc nhập khẩu gia cầm và sản phẩm gia cầm từ Anh sau một báo cáo dịch cúm gia cầm độc lực cao H7N7 bùng phát ở trại gia cầm ở Lancashire. Cơ quan Thực phẩm và Thú y Singapore cho biết, các sản phẩm gia cầm chế biến nhiệt - đáp ứng yêu cầu về bất hoạt virus cúm bởi nhiệt, sẽ không bị ảnh hưởng. Trung tâm An toàn Thực phẩm Hồng Kông (CFS), cũng đã áp đặt lệnh cấm. Người phát ngôn của CFS nói khoảng 18.000 tấn thịt gà đông lạnh và khoảng 7,2 triệu trứng gia cầm đã nhập khẩu từ Anh vào Hồng Kông năm ngoái.

(Theo asian-agribiz)

Thông tin chăn nuôi **Gia Cầm**

Xin chân thành cảm ơn các ban ngành, đoàn thể, các đơn vị kinh doanh, đồng đảo độc giả đã khuyến khích, ủng hộ và đóng góp cho sự ra đời của ấn phẩm "THÔNG TIN CHĂN NUÔI GIA CẦM"



Chất lượng và số lượng nước ảnh hưởng đến năng suất của đàn gà

Theo Giáo sư Tom Tabler và cộng sự, trường Đại học Mississippi: Ngày nay gà thịt uống nhiều nước hơn cách đây 10-20 năm nhưng các vấn đề có thể tránh được bằng việc đảm bảo gà uống nước có chất lượng tốt, kiểm soát lượng nước uống vào hàng ngày và cung cấp đầy đủ nước sạch và các chương trình bảo trì tốt.

Trong chăn nuôi gà công nghiệp, nước là thành phần dinh dưỡng quan trọng nhất nhưng cũng dễ bị bỏ qua, có tính quyết định năng suất đàn gà. Một con gà có thể sống sót trong vài tuần nếu thiếu thức ăn nhưng nếu thiếu nước thì chỉ sống được một vài ngày. Nước cần thiết cho nhiều chức năng của cơ thể như chuyển thức ăn qua đường tiêu hoá và mang các dưỡng chất (vitamin, khoáng, axit amin,...) đi khắp cơ thể. Nước cũng cần thiết cho các phản ứng hoá học và enzyme trong cơ thể, điều hoà nhiệt độ cơ thể, bôi trơn các khớp và các cơ quan, và bài thải các chất có hại ra ngoài.

Hầu hết người chăn nuôi lo lắng nhiều về lượng nước cung cấp và khả năng tiếp cận chỗ cấp nước của gà hơn là chất lượng nước. Do sự biến động về chất lượng nước và khả năng nhiễm bẩn, chất lượng nước giữ vai trò quan trọng đối với năng suất đàn gà. Chất lượng nước có khả năng ảnh hưởng tới tiêu hoá và hấp thu các chất dinh dưỡng, cũng như sức khoẻ đàn gà. Do khả năng liên kết với hydro nên nước là dung môi phổ biến và kết quả là nước có chứa nhiều khoáng hoà tan và các phân tử khác.

Nó cũng là môi trường lý tưởng cho các chất hoá học có hại hoạt động và cho các vi sinh vật phát triển. Lượng nước uống vào của gà bằng hai lần lượng thức ăn ăn vào. Tuy nhiên, trong suốt thời kỳ quá nóng (stress nhiệt) nghiêm trọng, lượng nước uống có thể gấp ba hoặc bốn lần. Vì vậy, cung cấp nước đầy đủ và an toàn mọi lúc là rất cần thiết để đạt được hiệu quả sản xuất.

Chất lượng nước

Có nhiều chỉ tiêu khác nhau để đánh giá chất lượng nước, bao gồm mùi vị, màu, độ kiềm hay axit, độ cứng, độ đục, pH, hiện diện của vi khuẩn... Các yếu tố này có thể ảnh hưởng đến sức khoẻ và năng suất của đàn gà. Thành phần của nước sẽ thay đổi tùy thuộc vào địa chất của vùng. Ngoài ra, chất lượng nước cũng thay đổi theo tùy theo nguồn nước và môi trường xung quanh nguồn nước đó như ngập lụt, hạn hán, việc chăn nuôi cạnh tác,...

Khoáng hoà tan trong nước sẽ đọng lại trong các thiết bị.

Điều này ảnh hưởng xấu đến sự sinh trưởng của gà hậu bị và gà thịt, giảm khả năng sinh sản và số lượng trứng của đàn gà giống. Áp lực và dòng chảy của nước có thể bị cản lại bởi sự đọng lại khoáng trong đường ống, hạn chế nước chảy đến gà. Nước trong hệ thống làm mát không khí cũng có thể bị nghẽn (hình 1), từ đó làm giảm không khí và giảm khả năng làm mát và thông thoáng không khí, làm cho đàn gà có nguy cơ cao.



◀ Hình 1. Hệ thống làm mát bị khoáng lắng đọng làm nghẽn.

Nước uống sạch, không màu, không mùi, không vị luôn là tốt nhất, mặc dù điều này không thường xuyên. Ví dụ, nước có nhiều lưu huỳnh có mùi trứng thối, nước có nhiều sắt có màu đỏ nâu, nước có nhiều đồng có màu xanh da trời. Sắt hoặc man-gan sunphat làm nước có vị đắng. Ngoài ra, nhiều sunphat có thể liên kết với magiê hay natri tạo thành muối gây nhuận tràng, dẫn đến tình trạng phân ướt. Nhiều muối làm tăng lượng nước uống vào cũng dẫn đến phân ướt. Hàm lượng muối trong nước có thể dẫn đến ngộ độc khi cộng dồn với muối trong thức ăn.

Hàm lượng cao hoặc sự liên kết canxi, magiê và sunphat trong nước có thể làm cho hệ thống dẫn nước bị đóng cặn. Nitrate trong nước có thể chỉ ra rằng nước bị nhiễm khuẩn. Sự hiện diện của nitrat còn do nhiễm phân bón hoá học hoặc phản động vật từ các chuồng xung quanh thấm vào mạch nước ngầm. Vì vậy, ngay cả nước không màu, không mùi, không vị, chưa chắc là an toàn.

Chất gây ô nhiễm trong nước được đo bằng miligam có trong mỗi lít hoặc tỉ lệ phần triệu (ppm). Một ppm tương đương một ga-lông muối hoà tan trong một triệu ga-lông nước, tạo ra nước chứa 1ppm muối. Mặc dù ppm là số lượng rất nhỏ, nhưng khi khẩu phần thức ăn cân bằng dưỡng chất cung cấp

cho gà thí bất cứ lượng khoáng thêm vào trong nước có thể gây bất lợi cho sức khoẻ và năng suất. Giảm tăng trọng, trứng ít hơn, tỉ lệ chuyển hoá thức ăn kém và chất độn chuồng ẩm ướt có thể là vấn đề khi hàm lượng khoáng trong nước cao.

Độ pH nói lên nguồn nước axit hay kiềm. Mức pH khoảng 7 được xem là trung tính. Nếu pH thấp hơn 7 là axit và cao hơn 7 là kiềm. pH cao là do hàm lượng canxi và magiê cao, và cản trở hệ thống nước. Nước bị kiềm cao cũng có thể làm cho chuyển hoá thức ăn kém và giảm lượng thức ăn và/hoặc nước uống, cũng với tiêu chảy và xáo trộn tiêu hoá. Hàm lượng khoáng cao cũng có thể gây tích tụ gây nghẽn hệ thống cấp nước và màng uống, kết quả là rò rỉ nước ở núm uống và làm hiệu quả sát trùng đường ống dẫn nước bằng chlorine hoặc chất khử trùng khác giảm.

Canxi, magiê và natri là những thành phần cơ bản của tổng chất rắn hoà tan (TDS), đây là chỉ tiêu đo lường muối vô cơ trong nước. Nước với hàm lượng cao khoáng hoà tan thường được gọi là nước cứng. Độ cứng đo lường mức độ tạo kết tủa của nước khi kết hợp với axit phốt pho và tạo các mảng bám đường ống nước. Nước cứng có thể được "làm mềm" bằng cách thay thế canxi và magiê bằng natri. Tuy nhiên, gà rất nhạy cảm khi natri vượt quá giới hạn. Vì vậy, trong nhiều trường hợp, không khuyến cáo sử dụng chất làm mềm nước cung cấp cho gà. Nếu như cần dùng thì phải kiểm soát hàm lượng natri trong giới hạn cho phép. Hàm lượng tổng chất rắn hoà tan cao có thể làm phân lỏng và ảnh hưởng có hại đến năng suất gia cầm.

Nói chung, gia cầm chấp nhận nước axit (pH < 7) tốt hơn nước trung tính (hoặc kiềm (pH > 7)). pH trong khoảng 6.2 đến 6.8 là phù hợp với gà. Chất axit hoá có thể làm giảm pH của nước và tăng chất lượng nước, cải thiện sức khoẻ và năng suất của đàn. Nhiều người nuôi nhận ra điều này và dùng giấm táo 5% để hạ thấp pH nước. Giấm chủ yếu axit acetic, một axit yếu và ít nguy hiểm khi uống vào so với các axit mạnh khác như axit chloric hoặc axit sunfuric.

Các axit yếu có thể hạ pH ở nước xuống từ từ và thường là đủ. Tuy nhiên, nếu lúc đầu pH khá cao, axit mạnh hơn giảm 5% có thể cần thiết. Bạn có thể cần đi đến tiệm hoá chất để mua các chất mạnh hơn. Axit hoá có các lợi ích như sau:

- Làm pH trong đường ruột hạ xuống từ giúp giảm sự tăng trưởng vi sinh vật gây bệnh.
- Cải thiện độ hữu dụng của chlorine.
- Ngăn tạo kết tủa trong hệ thống nước uống.

Bạn có cảm thấy an tâm khi uống cùng một loại nước với gà không? Bạn có kiểm tra nước chưa và bạn có biết nó như thế nào không? Nếu không, bạn nên gửi mẫu nước kiểm tra.

Theo Barton (1996) chất lượng nước rất quan trọng đối với năng suất của gà thịt và gà tây; và khuyến cáo người nuôi kiểm tra hàm lượng khoáng và vi sinh vật nhiễm trong nước. Chất lượng nước thật sự không thể biết được nếu không qua các kiểm tra phòng thí nghiệm về hàm lượng khoáng và vi khuẩn (Hình 2).

Nếu kết quả mẫu có vấn đề, hãy từng bước xác định đúng vấn đề. Điều này có một hoặc nhiều lựa chọn xử lý. Nhiều người chăn nuôi thêm lớp lọc bằng cát vào hệ thống nước để cân bằng hàm lượng khoáng cao trong nước. Chất axit hoá (như đã đề cập ở trên) giúp hạ pH nước xuống thấp. Khử

trùng bằng clo là phương pháp xử lý nước phổ biến để loại trừ vi khuẩn gây hại.

Chlorine là chất khử trùng nước không đắt nhưng các sản



▲ Hình 2. Nước giếng không biết được chất lượng nếu không qua các phân tích phòng thí nghiệm để xác định hàm lượng khoáng và vi khuẩn.

phẩm khác như hydrogen peroxide and chlorine dioxide sẵn có và cũng hoạt động tốt. Một vài người chăn nuôi hạ pH nước bằng sản phẩm hydrogen peroxide (8 ounce trong 5 ga-lông nước) qua hệ thống nước uống với điều trị trong 24 giờ mỗi tuần cho gà trong chuồng. Chất khử trùng và chất làm sạch nước được sử dụng giữa các đàn để ngăn kết tủa khoáng, tảo và màng sinh học (cộng đồng vi sinh vật dinh vào).

Số lượng nước

Chất lượng nước cung cấp an toàn là then chốt cho năng suất đàn gà. Tuy nhiên, chất lượng nước quan trọng như số lượng và khả năng tiếp cận. Chất lượng nước cung cấp cao không thể phát huy giá trị nếu như gà không thể uống vào. Đây là vấn đề thường thấy ở trại cũ khi mà xây dựng thêm hệ thống làm mát, tăng chiều dài của tẩm làm mát hoặc xây thêm chuồng mà không cải thiện khả năng cung cấp nước.

Vấn đề phổ biến khác nữa là kích thước ống không đủ của các đường cung cấp từ giếng đến trại và có thể cả các đường ống bên trong trại (hình 3-5).



▲ Hình 3. Đường ống 4 inch từ giếng với đường nối hệ thống nước 1 inch tới núm uống nửa trước và nửa sau của trại và tới hệ thống làm mát.

Bảng 1. So sánh lượng nước tiêu thụ của gà thịt năm 1991, 2000-2001 và 2010-2011(ga-lông/1000 con)

Tuổi đàn (ngày)	Tăng trưởng của đàn trong năm		
	1991	2000-2001	2010-2011
1	0	0	0
2	2,25	3,16	5,85
3	4,96	5,56	7,81
4	6,23	8,06	11,10
5	6,87	9,97	13,39
6	8,15	11,60	15,30
7	10,75	13,17	17,67
8	10,87	15,41	21,03
9	13,02	17,70	22,57
10	15,10	19,91	24,88
11	16,89	21,48	27,73
12	17,00	23,70	28,96
13	21,05	25,29	32,23
14	21,88	27,55	34,80
15	24,61	29,63	35,96
16	24,89	31,50	38,17
17	27,39	32,97	40,55
18	28,98	34,66	42,87
19	29,21	36,49	45,99
20	31,89	38,29	47,90
21	36,03	40,27	50,22
22	39,65	41,36	52,21
23	39,37	43,39	53,65
24	41,80	46,31	56,77
25	41,96	49,01	58,94
26	44,00	50,67	60,28
27	47,56	52,28	61,46
28	49,02	54,41	63,51
29	48,34	57,30	66,16
30	52,29	56,97	70,59
31	55,92	61,16	70,73
32	58,47	65,25	72,10
33	56,77	64,10	75,17
34	61,63	67,07	73,31
35	62,08	69,14	75,79
36	63,90	70,97	75,64
37	62,99	73,05	80,38
38	63,79	74,70	82,77
39	66,83	77,87	82,91
40	67,04	77,75	82,47
41	71,85	78,18	84,44
42	71,72	80,14	84,34

Adapted from Williams et al. (2013)

Ngoài ra, nếu nhu cầu nước tăng lên (thêm hệ thống làm mát, thêm dây chuyền khác được xây dựng, nhu cầu thị trường đòi hỏi gà trọng lượng cao,...), hãy nhớ rằng hiệu suất máy bơm có thể không còn đủ đáp ứng. Khi yêu cầu về số lượng nước tăng lên, cần phải dùng máy bơm lớn hơn và đặt sâu hơn để lấy đủ nước, trong một số trường hợp phải khoan thêm giếng. Cũng có thể tăng kích thước của ống dẫn nước đến trại gà để đáp ứng nhu cầu về nước. Ngoài ra, người nuôi có thể dự trữ nước để cung cấp nước trong thời gian cao điểm trong ngày.

Đàn gà thịt hiện đại đã tăng đáng kể nhu cầu lượng nước trong vòng 20 năm qua (Williams et al., 2013). Tiến bộ di truyền được thực hiện trong những năm qua đã cải thiện tăng trọng, lượng thức ăn, và tỷ lệ chuyển đổi thức ăn. Tuy nhiên, đôi khi chúng ta không xem xét làm thế nào những tiến bộ đã ảnh hưởng đến nhu cầu nước và các mẫu nước uống của gà thịt.

Theo Williams (2013), so sánh trung bình tiêu thụ nước hàng ngày của đàn gà trong giai đoạn 2010-2011 với đàn nuôi 10 và 20 năm trước (Bảng 1) và thấy rằng tổng lượng nước tiêu thụ trên 1.000 con gà trong khoảng thời gian 42 ngày tăng 34,3% (tương ứng 2.048 và 1.525 gallon mỗi 1.000 con).

Theo báo cáo sự thay đổi về lượng nước uống vào hàng ngày cao trong giai đoạn đầu và giảm theo tuổi. Giai đoạn 2010 – 2011 đàn gà tiêu thụ 160% hơn lượng nước tiêu thụ từ năm 1991 lúc 2 ngày tuổi (tương đương 5,85 và 2,26 ga-lông/1000 con) và 17,6% lúc 42 ngày tuổi (tương đương 84,34 và 71,72 ga-lông/1000 con).

Nếu như bạn chưa làm điều này, hãy tạo thói quen kiểm tra lượng nước tiêu thụ hàng ngày. Hầu hết các bộ điều khiển hiện nay đã có mức nước và lưu trữ dữ liệu về mức nước đàn gà tiêu thụ. Nếu kiểm soát lượng nước uống vào mỗi 15 phút trong suốt buổi chiều và nhận thấy trạng thái ổn định trong lượng nước tiêu thụ trong những ngày nóng thì có khả năng là nước cung cấp không đáp ứng được nhu cầu. Kiểm soát lượng nước tiêu thụ ở mỗi trại và biết được lượng nước lấy vào cùng như tiêu chuẩn ống trên máng uống để đảm bảo cung cấp đầy đủ số lượng nước dọc theo đường ống.

Lượng nước uống vào theo quy luật chung nên tăng mỗi ngày từ khi nuôi cho đến xuất đàn. Nếu lượng nước này giảm, hãy tìm vấn đề bởi vì có một chỗ nào đó đã bị lỗi. Hãy nhớ rằng lượng thức ăn ăn vào phụ thuộc vào lượng nước uống vào. Nếu lượng nước hôm nay uống vào giảm đồng nghĩa với lượng thức ăn ăn vào cũng giảm. Bạn không cần cần thức ăn cũng biết được điều này. Nếu lượng thức ăn ăn vào giảm thì khả năng phát triển kém. Nếu lượng nước uống vào của đàn trong 7-10 ngày cuối duy trì không tăng đều, hệ thống nước có thể không vận chuyển đủ số lượng cho gà để tăng trưởng tốt nhất gần giai đoạn cuối. Đường ống cung cấp, giếng bơm,... có thể bị xuống cấp khi đáp ứng nhu cầu nước cho toàn trại.

Điều này đặc biệt có thể đúng cho trại cũ với kích thước ống từ giếng nhỏ hơn 2 inch (5cm) và / hoặc máy bơm nhỏ. Tóm lại, lượng thức ăn ăn vào tùy thuộc vào lượng nước uống vào. Nếu lượng nước uống vào ổn định thì lượng ăn vào cũng ổn định. Khi lượng thức ăn ăn vào mỗi ngày tăng thì gà tăng trưởng tốt.

Tóm tắt

Số lượng và chất lượng nước là các yếu tố quan trọng trong năng suất đàn gà. Nước là chất dinh dưỡng quan trọng nhất cho đàn gà, ngay cả khi chúng ta luôn quan tâm khả năng tiếp cận

Hình 4.
Đường ống
1/4 inch từ
giếng (có thể
giới hạn khả
năng cung
cấp nước)



▲ Hình 5. Đường ống 1/4 inch từ giếng giảm xuống hệ thống 1/2 inch đến nùm uống bên trong phòng điều khiển (có thể cung cấp không đủ lượng nước).

nước của gà, nhưng chúng ta ít khi quan tâm đến chất lượng. Cung cấp nước sạch và an toàn có ảnh hưởng đến năng suất đàn gà.

Nếu bạn chưa bao giờ làm, hoặc nếu bạn nghi ngờ có thể vấn đề chất lượng nước, bạn nên kiểm tra hàm lượng khoáng và vi khuẩn trong nước. Kiểm tra nước mỗi năm một lần sẽ cho bạn biết bất cứ thay đổi trong nguồn nước.

Ngày nay gà uống nhiều nước hơn cách đây 10 – 20 năm. Đảm bảo hệ thống vận chuyển nước đầy đủ để đáp ứng nhu cầu. Đánh giá hệ thống dẫn nước, các đường ống

từ giếng, khả năng bơm, ... để đảm bảo không hạn chế trong hệ thống nước. Vấn đề nước có thể có thể dẫn đến giảm năng suất và tổn tiền.

Tuy nhiên, người nuôi có thể tránh nhiều vấn đề bằng cách biết chất lượng nước cho gà uống, kiểm soát lượng nước uống vào và kiểm soát đường nước sạch và duy trì chương trình cả trong suốt các giai đoạn nuôi cũng như giữa các đợt nuôi.

*Biên dịch: Chấn nuôi Gia Cầm
Theo thepoultrysite*

MỘT TRONG NHỮNG NHÀ SẢN XUẤT QUẠT TỐT NHẤT

QUẠT THÔNG GIÓ ATK



Liên hệ: **0903 834 756**,
Email: sales1@atk-ventilation.com
Website: www.atk-ventilation.com

Kiểm soát các yếu tố môi trường khi úm gà

Mục đích chính của việc úm gà là tạo một môi trường thoải mái và tối ưu cho gà sinh trưởng đạt hiệu quả và kinh tế. Nhiệt độ, chất lượng không khí, ẩm độ và chiếu sáng là các yếu tố then chốt cần phải xem xét. Nếu không cung cấp môi trường thích hợp trong giai đoạn úm sẽ làm giảm lợi nhuận bởi vì làm giảm sự tăng trưởng và phát triển, chuyển hoá thức ăn kém, tăng tỷ lệ bệnh và tỷ lệ chết.



◀ Hình 1.
Quần lý
chuồng và
gà con đứng
trong giai
đoạn úm sẽ
giúp cho gà
con có một
khởi đầu tốt.

Nhiệt độ và sinh lý gà con

Duy trì nhiệt độ chính xác là rất quan trọng trong giai đoạn úm, đặc biệt trong suốt 2 tuần tuổi đầu. Trong giai đoạn đầu, gà kém trong điều hoà tiến trình trao đổi để kiểm soát đầy đủ thân nhiệt, quá trình trao đổi chất để điều tiết thân nhiệt của gà kém. Kết quả là gà con phụ thuộc nhiệt độ môi trường để duy trì thân nhiệt tối ưu. Nếu nhiệt độ chuồng giảm thì thân nhiệt của gà con sẽ giảm. Mặt khác, nếu nhiệt độ chuồng tăng thì thân nhiệt của gà con sẽ tăng. Quá lạnh hoặc quá nóng trong giai đoạn quan trọng này dẫn đến chuyển hoá thức ăn và tăng trưởng kém, tăng tính nhạy cảm với bệnh. Việc úm gà tốt là phải duy trì thân nhiệt của cơ thể đủ để gà không phải sử dụng năng lượng cho sự mất nhiệt qua đường thở miệng hoặc tạo nhiệt qua biến đường.

Nghiên cứu cho thấy rằng gà phát triển khả năng điều hoà thân nhiệt vào lúc 12-14 ngày tuổi. Gà con dễ dàng bị stress nếu thân nhiệt giảm / tăng một độ. Một khi thân nhiệt thay đổi gà sẽ điều tiết để bù nhiệt và trong những trường hợp như thế này, nó sẽ ảnh hưởng xấu đến năng suất. Thân nhiệt của gà một ngày tuổi là khoảng 39°C, nhưng khoảng 5 ngày tuổi thân nhiệt là 41,1°C - giống thân nhiệt gà trưởng thành. Nhiệt độ khác nghiệt (cao hoặc thấp) thường làm gà chết, khi hơi quá lạnh hoặc quá nóng cũng có thể ảnh hưởng đến năng suất của gà con mà không gây chết. Gà con chịu được nhiệt độ cao hơn so với gà trưởng thành, nhiệt độ cao trong thời gian dài sẽ làm tăng tỷ lệ chết và tác động xấu đến năng suất.

Nghiên cứu cho thấy rằng nếu gà con phải chịu nhiệt độ

lạnh sẽ làm suy yếu hệ thống miễn dịch và tiêu hoá. Hậu quả dẫn đến, do gà con quá lạnh (stress lạnh) sẽ làm giảm tăng trưởng và tăng nhạy cảm với bệnh. Gà con quá lạnh sẽ dễ bệnh trường bụng, rối loạn trao đổi chất dẫn đến giảm năng suất, tăng tỷ lệ chết. Trong các nghiên cứu, các nhóm gà con được úm ở 26,5°C - 32°C, gà con nuôi trong nhiệt độ ẩm có tăng trọng, chuyển hoá thức ăn và sức sống tốt hơn. Gà con úm dưới nhiệt độ 26,5°C làm giảm tăng trưởng so với khi úm ở nhiệt độ cao hơn. Gà con được nuôi trong các mức nhiệt độ này không kích thích sự tăng trọng của cơ thể và dẫn đến sự nhẹ cân hơn khi xuất bán so với gà được úm tốt. Khi úm ở nhiệt độ thấp, gà con không chỉ giảm tốc độ tăng trưởng mà còn tiêu thụ nhiều thức ăn hơn để giữ nhiệt, làm giảm hiệu quả thức ăn và tăng chi phí thức ăn.

Nhiệt độ và năng suất gà con

Một trong những mục tiêu của giai đoạn úm là duy trì gà trong điều kiện sống thích hợp của chúng, nơi mà gà không sử dụng năng lượng cho duy trì thân nhiệt. Khi gà ở trong nhiệt độ môi trường trên hoặc dưới vùng nhiệt tối ưu, phải tiêu hao nhiều năng lượng để duy trì thân nhiệt. Năng lượng thêm vào sẽ được bổ sung qua sự tiêu thụ thức ăn. Vì vậy, năng lượng từ thức ăn sẽ được sử dụng để duy trì thân nhiệt thay vì cho sự tăng trưởng và phát triển dẫn đến chuyển hoá thức ăn kém. Ngoài ra, nhiệt độ môi trường giữ vai trò chính trong quyết định chi phí cho sản xuất 450 gam thịt hoặc gà khởi đầu của một con gà hậu bị. Úm gà tốt không chỉ bao gồm duy trì nhiệt độ thích hợp mà còn là áp dụng thực hành chăn nuôi tốt. Nhiệt độ úm sẽ thay đổi tùy thuộc vào nguồn nhiệt là lò sưởi không khí, chụp úm thông thường hoặc chụp úm bức xạ (Bảng 1). Lưu ý rằng nhiệt độ trong bảng 1 được đề cập đến là nhiệt độ không khí được thiết lập để đảm bảo nhiệt độ nền là 32°C. Khi úm gà con, nhiệt độ nền là chủ yếu.

Nghiên cứu đề nghị rằng nhiệt độ nền trung bình nên ở mức 32°C trong ngày thả gà vào chuồng. Lò sưởi không khí đòi hỏi thiết lập nhiệt độ cao hơn bởi vì chúng làm ấm không khí và khi đó không khí làm ấm nền. Chụp úm thông thường điều khiển 40% nhiệt cho nền và 60% nhiệt cho không khí. Chụp úm bức xạ điều khiển 90% nhiệt cho nền và 10% nhiệt cho không khí. Bởi vì sự chiếu sáng trực tiếp và cường độ cao sẽ điều khiển lượng nhiệt nhiều cho nền, nhiệt độ không khí yêu cầu để đạt nhiệt độ nền mong muốn là ít hơn so với yêu cầu đối với lò sưởi không khí bắt buộc.

Chuồng gà thịt được thiết kế đặc biệt cho phép môi trường trực tiếp xung quanh gà con phải được kiểm soát chặt chẽ. Trong kiểm soát chăn nuôi gà thịt thương phẩm, chuồng gà thịt được cách nhiệt và trang bị hệ thống thông gió để duy

tri nhiệt độ trong chuồng 5 độ của nhiệt độ mong muốn bất kể nhiệt độ bên ngoài. Nhiệt độ úm gà con tối đa đã được khuyến cáo áp dụng qua nhiều năm nghiên cứu và dựa trên kinh nghiệm. Phương pháp tốt nhất để kiểm soát sự thoải mái của gà là quan sát hành vi của gà và điều chỉnh nhiệt độ cho phù hợp. Khi quan sát chuồng gà, gà con nên phân bố đều khắp chuồng gà. Gà con lạnh sẽ thấy chúng tụ lại (phía tường bên hông) và sẽ có khuynh hướng ngồi trên máng ăn. Gà con nóng sẽ thấy chúng di chuyển ra xa chụp úm hoặc máy sưởi, sẽ thờ miện và sẽ giãn ra trên nền chất độn chuồng để hạ nhiệt độ. Trong nhiều chuồng có bộ điều khiển môi trường, theo dõi nhiệt độ trong chuồng, mở và tắt chụp úm/lò sưởi là cần thiết. Bộ điều khiển sẽ kiểm soát lượng thời gian nguồn nhiệt hoạt động. Thông tin có thể được sử dụng để định vị trí khu vực có rò rỉ không khí của môi trường của gà con mà ở đó có thể nhận biết được lượng khí rò rỉ. Ví dụ nếu chụp úm, máy sưởi gần rèm có thời gian hoạt động nhiều hơn khu vực khác trong chuồng, điều này cho thấy rò rỉ không khí xung quanh rèm hoặc cửa ở phía cuối.

Bảng 1. Nhiệt độ không khí khuyến cáo trong giai đoạn úm để nuôi gà thịt theo nguồn nhiệt

Ngày	Nhiệt độ không khí		
	Lò sưởi không khí bắt buộc	Chụp úm thông thường	Chụp úm bức xạ
1	34°C	32°C	31°C
3	32°C	31°C	30°C
7	31°C	30°C	29°C
14	28°C	29°C	28°C
21	26°C	27°C	25°C



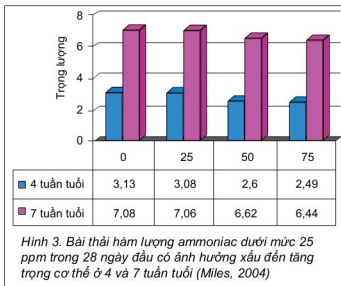
◀ Hình 2. Khí nhiệt độ chuồng thích hợp và gà con được quản lý tốt, chúng phân bố đều chuồng và không tụ tập lại hoặc ngồi trên máng ăn.

Độ ẩm tương đối

Khả năng giữ ẩm không khí phụ thuộc vào nhiệt độ không khí. Không khí nóng có thể giữ ẩm tốt hơn không khí lạnh. Độ ẩm tương đối để đạt đến tỷ lệ phần trăm độ bão hòa nước trong không khí ở một nhiệt độ nhất định. Mức độ ẩm ảnh hưởng đến khả năng gà trong việc tự làm mát qua thở miệng và ảnh hưởng việc sản sinh ammoniac (NH_3). Theo khuyến cáo, độ ẩm tương đối được duy trì từ 50-70% trong suốt giai đoạn nuôi, bao gồm giai đoạn úm. Sản xuất ammoniac xảy ra do phân hủy của vi sinh vật trong phân trong chất độn chuồng.

Bụi trong trại gà thường kết hợp với độ ẩm tương đối dưới 50%. Độ ẩm tương đối 70% hoặc cao hơn cung cấp các điều kiện môi trường thích hợp cho sự phát triển của vi sinh vật trong chất độn chuồng. Khi quần thể vi khuẩn tăng,

nhiều ammoniac được tạo ra từ các nguồn nitơ được tìm thấy trong phân gà. Ammoniac là khí có ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và năng suất gà. Nghiên cứu cho thấy rằng tăng ammoniac làm suy yếu hệ thống miễn dịch và làm tăng sự xuất hiện bệnh hệ hô hấp ở gà. Nồng độ ammoniac cao trong giai đoạn úm làm giảm tốc độ tăng trưởng, và khó đạt trở lại trong giai đoạn tăng trưởng. Sản xuất ammoniac có thể giảm thông qua việc kiểm soát độ ẩm tương đối được điều chỉnh qua sự thông thoáng của gió. Quản lý tốc độ thông thoáng là giữ độ ẩm tương đối từ 50 – 70% theo khuyến cáo để giảm sản xuất ammoniac tối thiểu và bụi.



Sự thông thoáng gió

Sự thông thoáng gió là cần thiết để điều hoà nhiệt độ và loại bỏ CO_2 , ammoniac, khí khác, ẩm độ, bụi và mùi. Không khí sạch phải đều và trộn lẫn với không khí trong chuồng, và lưu thông khắp chuồng. Hướng gió bên trong trại là rất quan trọng. Sự di chuyển không khí vào chuồng hoàn toàn thông qua áp lực âm. Các quạt giúp di chuyển không khí từ chuồng tạo áp lực âm. Không khí qua cửa vào, đặt ở bên hông tường, hoặc trần nhà và trực tiếp qua trần nhà để trộn lẫn không khí. Trao đổi không khí bên trong và bên ngoài ngăn không khí lạnh xuống chất độn chuồng làm lạnh gà. Cửa thông gió mở và tốc độ không khí đến cửa thông gió là quan trọng để đảm bảo không khí di chuyển dọc theo trần. Nếu cửa thông gió mở quá nhiều hoặc tốc độ không khí vào quá thấp khi độ không khí lạnh sẽ đến nền nhanh hơn. Điều này không chỉ làm gà lạnh mà còn tạo ra các điểm lạnh trên tường và nền. Khi không khí ẩm gặp các điểm lạnh sẽ tạo thành các điểm ẩm ướt dẫn đến tăng sự đóng vón cục chất độn chuồng cũng như sản xuất ammoniac.

Quạt lưu thông nên được sử dụng để phá vỡ sự phân tầng nhiệt độ và cung cấp nhiệt độ đồng đều hơn trong chuồng. Sự di chuyển không khí ẩm theo mức yêu cầu của gà không chỉ giúp duy trì thân nhiệt và nhiệt độ nền, mà còn giúp loại bỏ độ ẩm từ chất độn chuồng. Hoạt động của quạt được kiểm soát bởi nhiệt độ để duy trì nhiệt độ mong muốn. Một vài quạt được hoạt động bằng hẹn giờ để kiểm soát độ ẩm tương đối và duy trì chất lượng không khí tốt trong chuồng ở nhiệt độ mong muốn. Bộ điều khiển môi trường trong chuồng điều khiển các quạt dựa trên thiết lập nhiệt độ

và thời gian. Bộ điều khiển sẽ mở cửa thông không khí đặt ở tường phía bên hông hoặc trần để đảm bảo không khí đi vào chuồng đều đặn. Số lượng cửa thông gió được mở để quyết định bởi áp suất tĩnh.



◀ Hình 4. Cường độ ánh sáng cao hơn trong giai đoạn úm sẽ kích thích sự hoạt động của gà con. Hoạt động tăng sẽ giúp gà tìm thức ăn và nước uống, có một khởi đầu tốt.

Chiếu sáng trong giai đoạn úm

Chiếu sáng là yếu tố quan trọng trong giai đoạn úm và không được bỏ qua. Hoạt động của gà con linh hoạt hơn trong cường độ ánh sáng mạnh so với cường độ ánh sáng yếu. Trong giai đoạn úm, chiếu sáng nên ở cường độ mạnh nhất để khuyến khích sự hoạt động của gà con, giúp chúng tìm thức ăn và nước uống. Một khi chúng biết được nơi để thức ăn và nước uống (khoảng 7-10 ngày tuổi), nên giảm cường độ và thời gian chiếu sáng. Hệ thống chiếu sáng nên được thiết kế để sản xuất tối thiểu 25 lux hoặc mức cao hơn cho gà. Ngày nay nhiều chuồng gà thịt cần phải cung cấp cường độ chiếu sáng lên đến 40 lux trên gà con trong khu vực úm.

Thiết kế hệ thống chiếu sáng nên cho phép cường độ và thời gian chiếu sáng thay đổi theo tuổi gà và cung cấp cường độ chiếu sáng theo mức yêu cầu của gà. Thông thường, chiếu sáng 23 giờ/ngày trong suốt giai đoạn úm và cường độ chiếu sáng tối đa. Từ 7-10 ngày tuổi, số giờ chiếu sáng nên giảm (tùy thuộc hướng dẫn) và lúc 10-14 ngày tuổi cường độ chiếu sáng nên được giảm xuống 5 lux. Mục đích chính của chiếu sáng trong giai đoạn úm là để đảm bảo gà con hoạt động và tìm kiếm thức ăn và nước uống.



Hình 5. Không khí đi vào cửa thông gió trực tiếp dọc theo trần. Điều này cho phép không khí được làm ấm đạt đến nhiệt độ úm trước khi tiếp xúc với gà. Điều này cũng làm tăng ẩm độ giữ áp suất không khí để không khí ấm không rơi xuống mức thấp khi gà tiếp xúc; và giữ ẩm độ từ chất độn chuồng giúp duy trì điều kiện ổn định của chất độn chuồng trong chuồng gà.



Hình 6. Với một mái cách nhiệt, không khí bên trong ấm hơn bên ngoài. Sử dụng không khí cho phép tốc độ thông gió cao hơn mà không làm tăng sử dụng nhiên liệu. Điều này làm tăng tốc độ thông thoáng gió sẽ giúp duy trì độ ẩm tương đối từ 50-70%.

Chuyển hoá năng lượng

Hãy chắc chắn rằng điều khiển cảm biến / nhiệt kế đặt đúng vị trí.

Vị trí nhiệt kế quá gần với chụp úm hoặc quá gần gà con hoặc quá cao có thể dẫn đến giả lạnh. Vị trí quá gần tường, rèm úm hoặc nơi không khí vào chuồng có thể dẫn đến sử dụng quá nhiều nhiên liệu.

Sử dụng quạt lưu thông gió

Việc sử dụng quạt sẽ giúp di chuyển không khí nóng ra khỏi trần và loại bỏ sự phân tầng nhiệt độ và nhiệt độ xuống gà con từ đó làm giảm chi phí. Các nghiên cứu cho thấy quạt lưu thông có hiệu quả cho bất kỳ hệ thống nhiệt nào đang sử dụng.

Cửa thông gió trên tường

Không khí đi vào từ phía bên hông vào những ngày mát khi không có mặt trời dẫn đến tốc độ thông thoáng cao mà không làm tăng chi phí nhiên liệu. Điều này cho phép người sản xuất tận dụng lợi thế không khí nóng trong tường giúp duy trì độ ẩm tương đối từ 50 – 70%. Để kiểm soát hoàn toàn cửa thông gió trên tường, chuồng phải đóng chặt đủ để kéo ít nhất 3,3 mm nước trong cột của một thử nghiệm áp suất tĩnh. Nếu chuồng không thể kéo áp suất tĩnh, cần phải đóng kín hết chuồng để giảm rò rỉ trước khi đặt cửa thông gió trên tường.

Loại trừ rò rỉ

Kiểm tra nới rò rỉ và lượng không khí sẽ đi vào chuồng. Điều này sẽ đảm bảo rằng không khí đi vào qua cửa thông gió theo kế hoạch và sẽ giảm lạnh cho gà, chất độn chuồng đóng vốn cục và nhiệt độ phân tầng lúc trời lạnh.

Sử dụng thời gian 5 phút thay vì 10 phút.

Điều này sẽ làm giảm nhiệt độ chuồng xuống dẫn đến máy sưởi ít hoạt động giúp giảm ammoniac và ẩm độ.

Làm sạch và sửa chữa máy sưởi thường xuyên.

Bảo dưỡng chụp úm sẽ làm giảm khí CO₂ và sẽ sử dụng nhiên liệu hiệu quả hơn. Chụp úm nên được làm sạch bụi. Giữ đèn úm sạch sẽ. Sử dụng dụng cụ kích thước phù hợp để tránh làm thay đổi kích thước lỗ và lãng phí nhiên liệu.

Biên dịch: Chân nuôi Gia Cầm
Theo extension



Giữ đàn gà tránh xa bệnh viêm ruột hoại tử do Clostridium

Bệnh viêm ruột hoại tử do Clostridium tác động đến sức khỏe đường ruột của đàn gà thịt và có thể gây ra các thiệt hại đáng kể. Nguyên nhân gây bệnh là Clostridium perfringens và đã được tìm thấy trên khắp thế giới. Việc chống lại bệnh này vẫn là thách thức cho ngành chăn nuôi gia cầm. Phòng bệnh bằng cách sử dụng các sản phẩm chuyên dụng là một giải pháp có giá trị để duy trì hệ vi khuẩn đường ruột khỏe mạnh.

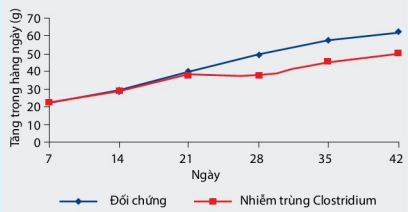
Các nhà dinh dưỡng, các bác sĩ thú y và các nhà chăn nuôi hoàn toàn công nhận rằng chậm phát triển lúc khoảng 3 tuần tuổi liên quan với sức khoẻ đường ruột bị suy yếu, đây là vấn đề nghiêm trọng trong chăn nuôi gà thịt. Vấn đề này xảy ra thường xuyên đến nỗi nó không còn được xem là bệnh của một vài bác sĩ thú y. Vấn đề bệnh viêm ruột do *Clostridium* rất phổ biến trong chăn nuôi gà thịt công nghiệp trên toàn thế giới. Căn bệnh là do *Clostridium perfringens*.

Biểu hiện của viêm ruột hoại tử

Nhiễm *Clostridium perfringens* trên gà có thể biểu hiện thể cấp tính hoặc thể tiềm ẩn. Thể cấp tính làm tăng tỷ lệ chết của đàn gà thịt, có thể lên đến 1% mỗi ngày, tỷ lệ chết có thể lên đến 50%. Các triệu chứng lâm sàng bao gồm ỉa rù, ỉa lỏng, tiêu chảy và tổn thương nhìn thấy rõ trên ruột non. Các biểu hiện lâm sàng của bệnh dễ phát hiện và may mắn là rất ít khi xảy ra và có thể điều trị được. Bệnh ở thể tiềm ẩn, *Clostridium perfringens* phá huỷ niêm mạc ruột dẫn đến giảm khả năng tiêu hoá và hấp thu các dưỡng chất, giảm tăng trọng và tăng hệ số chuyển hoá thức ăn. Bệnh viêm ruột hoại tử thể tiềm ẩn là quan trọng nhất vì phần lớn bệnh xảy ra ở thể này ảnh hưởng đáng kể đến kinh tế do tốc độ tăng trưởng và chuyển hoá thức ăn giảm.

Người chăn nuôi gia cầm ghi nhận triệu chứng điển hình là chậm phát triển rõ rệt khoảng 23 ngày tuổi (Hình 1). Chất độn chuồng trở nên ẩm ướt hơn, làm tăng ẩm độ lên trên 40% và thường thấy thức ăn chưa tiêu hoá trong chất độn chuồng. Hậu quả của chất lượng chất độn chuồng kém như trên là làm tăng tổn thương gan bàn chân, thương tổn khớp gối và phản ức dẫn

Hình 1. Ảnh hưởng của nhiễm trùng ruột do *Clostridium* lên tăng trọng hàng ngày của gà thịt



Hình 2. Đánh giá ảnh hưởng toàn cầu của viêm ruột do *Clostridium*. Chẩn đoán dương tính với *Clostridium perfringens*



đến tăng tỷ lệ thịt loại thải trong quá trình chế biến.

Vi khuẩn gây bệnh

Clostridium perfringens là vi sinh vật hội sinh trong đường tiêu hoá gia cầm, chúng xâm nhập trong giai đoạn đầu đời của vật nuôi. *Clostridium perfringens* là vi khuẩn gram dương, kỵ khí, hình thành bào tử, có thể sản sinh các loại độc tố và enzyme khác nhau gây ra các tổn thương. Có thể phân *Clostridium* thành 5 type (A, B, C, D và E), trong đó type A gây nhiễm phổ biến nhất trên loài cầm.

Gà thường nhiễm *Clostridium perfringens* từ môi trường như thức ăn, nước uống, đất,... Thụ nhiễm *Clostridium perfringens* không phát triển thành bệnh viêm ruột hoại tử. Cần có một hoặc nhiều yếu tố mở đường để bộc phát các triệu chứng lâm sàng và tạo bệnh tích của bệnh viêm ruột hoại tử.

Các nghiên cứu cho thấy rằng bệnh viêm ruột hoại tử thể tiềm ẩn là một vấn đề toàn cầu với trung bình 80% các đàn được chẩn đoán có nhiễm *Clostridium* (Hình 2). Một nghiên cứu theo dõi trong năm 2005 cho thấy một sự gia tăng bệnh viêm ruột do *Clostridium* ở tất cả các vùng trên thế giới. Các khảo sát gần đây ở Châu Âu đã khẳng định mức độ nghiêm trọng và lan rộng của bệnh.



Ảnh hưởng lên năng suất vật nuôi

Clostridium perfringens liên quan đến viêm ruột hoại tử có thể biểu hiện các mức độ nghiêm trọng khác nhau (Bảng 1). Gà nhiễm *Clostridium perfringens* thể cấp tính có tỉ lệ chết lên đến 30%. Biểu hiện lâm sàng của *Clostridium perfringens* dễ dàng nhận thấy và có thể điều trị nhanh chóng bằng thuốc. Tuy nhiên, khi bệnh xảy ra ở thể tiềm ẩn thì tỷ lệ chết tăng không đáng kể nhưng có biểu hiện rõ của rối loạn đường ruột, sau đó trở nên khó khăn hơn để định lượng các tác động. Ở thể tiềm ẩn, *Clostridium perfringens* được biết như là một "sát thủ thầm lặng", dẫn đến FCR tăng 6-9 điểm và trọng lượng xuất thịt giảm từ 3-5%. Viêm ruột hoại tử thể tiềm ẩn là một mối nguy cho đàn gà thịt bởi vì không phải lúc nào cũng phát hiện được bệnh trong đàn, nếu không chú ý nó sẽ ảnh hưởng đến sản lượng gà thịt. Theo một nghiên cứu được báo cáo trên tạp chí Gia cầm thế giới năm 2000, thiệt hại hàng năm của các nhà chăn nuôi ở Mỹ và Canada do bệnh viêm ruột hoại tử ở thể tiềm ẩn được ước tính từ 0,05 lên đến 1,5 đô la cho mỗi gà.

Các yếu tố mở đường

Có nhiều yếu tố mở đường mà người chăn nuôi cần nhận biết, liên tục theo dõi và cố gắng cải thiện. Cụ thể là các nguyên nhân truyền nhiễm, các yếu tố dinh dưỡng và các biện pháp phòng ngừa.

Nguyên nhân truyền nhiễm

Yếu tố ảnh hưởng quan trọng nhất là tổn thương đường ruột do bệnh cầu trùng. Tổn thương đường ruột do *Eimeria* dẫn đến tổn thương trên bề mặt niêm mạc ruột, làm tiền đề cho *Clostridium perfringens* tấn công và phát triển. Bệnh cầu trùng thường xảy ra trước hoặc trong lúc có dịch viêm ruột hoại tử. Viêm hoặc mất cân bằng trên hệ thống dạ dày ruột do nhiễm trùng thường dẫn đến sự phát triển của *Clostridium perfringens*.



Bảng 1. Ảnh hưởng của bệnh viêm ruột hoại tử do *Clostridium* lên năng suất gà thịt

	Tỷ lệ chết	Trọng lượng	Đơn vị FCR
Thể cấp tính	Có thể đến 30%		
	3 đến 7%		+ > 0,7
	+ 1% so với đối chứng	-5%	+ 0,05 - 1
Thể ẩn tính	+ 0,8% so với đối chứng	-4%	+ 0,04 – 0,08

Các yếu tố dinh dưỡng

Chế độ ăn hàng ngày là yếu tố rất quan trọng để kiểm soát hoạt động của vi khuẩn *Clostridium*. Khẩu phần có hàm lượng cao chất không tiêu hóa, polysaccharides - không phải là tinh bột - tan trong nước (ví dụ như từ lúa mạch đen và lúa mì) được biết là làm tăng độ nhớt của chất chứa trong đường ruột, từ đó tạo điều kiện cho viêm ruột hoại tử phát triển.

Ngoài ra, khẩu phần giàu protein như bột cá cung cấp nguồn các axit amin dồi dào cho *Clostridium*, được biết như là yếu tố mở đường.

Bởi vì *Clostridium* không thể sản xuất 13 trong tổng số 20 axit amin thiết yếu, vì vậy trong môi trường giàu protein thì nó sinh trưởng tăng. Ngoài các yếu tố này, nhiều yếu tố dinh dưỡng khác cũng ảnh hưởng đến bệnh viêm ruột hoại tử. Về cơ bản, tất cả tất cả các khẩu phần mất cân bằng dinh dưỡng có thể dẫn đến viêm ruột hoại tử. Khẩu phần có năng lượng thấp so với tỷ lệ protein dẫn đến tiêu thụ lượng thức ăn cao hơn, lượng protein ăn vào quá mức do đó làm tăng lượng nitơ trong đường tiêu hoá và phân. Tương tự, protein chưa tiêu hoá hết vào trong ruột già sẽ như là một cơ chất cho hệ vi sinh vật ở đây. Để bài tiết diễn ra hiệu quả thì thú cần lượng nước nhiều hơn, nhưng khi đó chất độn chuồng sẽ trở nên ẩm ướt với hàm lượng nitơ cao hơn. Điều này tạo cơ hội cho vi khuẩn gây bệnh như *Clostridium perfringens* tăng lên nhiều trong chất độn chuồng, làm cho bệnh thêm trầm trọng.

Bất kỳ yếu tố gây stress đường tiêu hoá gà thịt là nguy cơ cho *Clostridium perfringens* phát triển. Có bằng chứng cho thấy sự thay đổi trong chế độ cho ăn gây ra stress trong đường tiêu hoá.

Quản lý

Thông thường bệnh viêm ruột hoại tử do *Clostridium* được chẩn đoán và điều trị quá muộn. Khi quan sát thấy chất chứa trong đường ruột có nhiều nước và chất độn chuồng ẩm ướt thì *Clostridium* đã phát triển. Phương pháp truyền thống để kiểm soát viêm ruột do *Clostridium* là sử dụng các kháng sinh kích thích tăng trưởng. Việc phòng ngừa thông qua các sản phẩm có hiệu quả với *Clostridium perfringens* trước khi quan sát các triệu chứng ban đầu là giải pháp có giá trị để duy trì hệ vi sinh vật đường ruột khỏe mạnh.

Biên dịch Chăn nuôi Gia Cầm
Theo worldpoultry

BỆNH CÚM GIA CẦM

(AVIAN INFLUENZA/ BIRD FLU)

Bệnh cúm gia cầm là bệnh truyền nhiễm cấp tính, rất nguy hiểm. Virus gây bệnh nặng và tỷ lệ chết cao (virus độc lực cao) trên nhiều loại động vật nuôi, hoang dã và kể cả người. Bệnh gây thiệt hại nặng nề về kinh tế. Virus cúm gia cầm có mặt ở khắp nơi trên thế giới.



Căn bệnh

- Virus cúm gia cầm thuộc họ *Orthomyxoviridae*, giống *Influenzavirus A*.
- Thuộc nhóm ARN virus, có vỏ bọc.
- Virus cúm gia cầm có 16 kháng nguyên HA (H1 – H16) và 9 kháng nguyên NA (N1-N9).

Virus cúm gia cầm được chia thành 2 nhóm độc lực: nhóm độc lực cao (Highly pathogenic avian influenza virus – HPAIV), và nhóm độc lực thấp (Low pathogenic avian influenza virus – LPAIV).

Sức đề kháng

- Tồn tại trong chất thải lỏng 105 ngày vào mùa đông. Trong phân tồn tại được 30-35 ngày ở 4°C, 7 ngày ở 20°C, 4 ngày ở 30-35°C. Virus cúm có thể tồn tại trong trứng nhiều tuần ở 4°C mà không mất tính gây nhiễm. Có thể tồn tại trong máu và xác chết đông lạnh 3 tuần.
- Nhiệt độ (70°C trong 15 phút), pH mạnh, những điều kiện không đáng kể, sự khô ráo có thể bất hoạt virus.
- Nhạy cảm với các chất tẩy rửa và dung môi hữu cơ, bị phá hủy bởi các chất như formol, glutaraldehyde, beta-probiolactone, phenolics, ammonium ions...

Động vật cảm thụ

Trong thiên nhiên, hầu hết loài cảm: gia cầm, thủy cầm, chim hoang dã, động vật có vú (cọp, mèo, heo...và người) đều cảm thụ với bệnh.

Chất chứa căn bệnh

Virus được bài ra từ mũi, miệng, kết mạc mắt và lỗ huyết của loài cảm bệnh HPAIV cũng được xác định ở các biểu bì như lông, nang lông và tuyến dầu, do đó làm ô nhiễm môi trường.

Nguồn chứa virus cúm là chim hoang và thủy cầm, chợ gia cầm sống và heo.

Cách lây lan

Con bệnh lây bệnh con lành qua không khí, thức ăn, nước uống, công nhân, dụng cụ chăn nuôi bị ô nhiễm virus, vận chuyển gà, phân, bán chạy gà bệnh và xác gia cầm chết...

Triệu chứng



Mắt sưng, mào tím



Sưng mắt và đầu



Tiêu chảy



Xuất huyết sừng ở chân

Thời gian nung bệnh thay đổi từ vài giờ đến 3 ngày nhưng có thể kéo dài đến 14 ngày.

Thể bệnh nhẹ trên gia cầm do LPAIV

- Xáo trộn hô hấp, tiêu hoá, tiết niệu và sinh sản.
- Ho, hắt hơi, âm rale, chảy nước mắt, ủ rũ, giảm đẻ.
- Xù lông, suy yếu, giảm ăn và uống.
- Thỉnh thoảng có tiêu chảy, gầy ốm.
- Tỷ lệ mắc bệnh cao, tỷ lệ chết thấp <5%.

Thể bệnh nặng trên gia cầm do HPAIV

- Lắc đầu, cổ, không thể đứng được (liệt), vẹo cổ, cong người.
- Suy yếu, xù lông, giảm ăn và uống, giảm trứng, chết bất thình lình.
- Âm rale, hắt hơi, ho, tiêu chảy.
- Tỷ lệ mắc bệnh và tỷ lệ chết cao (50 – 89%, có thể lên đến 100%).

Bệnh tích

Thể bệnh nhẹ:

- Biểu hiện chủ yếu trên đường hô hấp, đặc biệt là ở mũi (viêm nhầy, có sợi huyết, mủ nhầy, mủ sợi huyết, xoang dưới mắt sưng).
- Niêm mạc khí quản phù, sung huyết, chất nhầy từ trong đến có bã đậu.
- Viêm túi khí sợi huyết đến mủ sợi huyết.
- Viêm mủ sợi huyết thường có phụ nhiễm *E.coli*, *Pasteurella multocida*, ...
- Viêm xoang bụng, viêm ruột nhầy đến sợi huyết.
- Viêm ống dẫn trứng có chất nhầy, phù do đó vỏ trứng mỏng, dị hình, mất màu.
- Xuất huyết các nang trứng ở buồng trứng.
- Thận sưng.

Thể bệnh nặng

- Xuất huyết, hoại tử trong các cơ quan nội tạng nhu mô.
- Đặc biệt xuất huyết màng ngoài tim, cơ ngực, niêm mạc dạ dày và dạ dày tuyến.
- Có thể xuất huyết và hoại tử trên màng lympho ruột non.
- Thường xuyên hoại tử điểm trên tủy, lách, tim, gan và thận.
- Viêm phổi kẽ lan toả và phù, sung huyết, xuất huyết.
- Túi fabricius và thymus teo.

Phòng bệnh

- **Thực hiện an toàn sinh học là tiêu chí hàng đầu**
 - Gia cầm luôn được giữ trong chuồng nuôi.
 - Tránh cho gia cầm tiếp xúc với gia cầm khác nhất là chim hoang.
 - Có hàng rào bao quanh.



Xuất huyết mí mắt



Lách hoại tử



- Hạn chế người và phương tiện ra vào.
- Sát trùng chuồng trại định kỳ, sát trùng phương tiện, dụng cụ và người khi ra vào trại.
- Thực hiện “Cùng đẩy chuồng, cùng trồng chuồng”.

- **Tiêm phòng vắc-xin:** các vắc-xin đang được phép sử dụng là: Chủng ngừa vắc-xin chết, đường tiêm bắp (IM) hay dưới da (SC): Navet-Viflucac, H5N1 chủng Re-5, Re-1, Re-6 chủng ngừa cho gà, vịt, ngan >15 ngày tuổi, Nobilis Influenza H5N2 chủng cho gà > 8-10 ngày tuổi.

Biên soạn: Nhóm Chăn nuôi Gia cầm



Không lo dịch bệnh, chỉ lo dịch giá



Được sự giới thiệu của một độc giả thân thiết của Ấn phẩm thông tin chăn nuôi Gia Cẩm, những ngày cuối tháng 7, chúng tôi đến thăm trang trại nuôi gà của gia đình chủ Đình Ngọc Khương ở ấp Nước Vàng, xã An Bình, Phú Giáo, Bình Dương. Trại gà nằm giữa một cánh rừng cao su mênh mông, yên ắng và cách biệt hẳn với khu dân cư.

Bên ấm trà nóng, tâm sự với chúng tôi, chủ kể lại: “Trước đây, cuộc sống gia đình chủ yếu chỉ dựa vào việc làm nông. Nhưng dù chăm chỉ, cây cuộc quanh năm “bán mặt cho đất, bán lưng cho trời” song cuộc sống gia đình vẫn gặp nhiều khó khăn. Thời điểm ấy chủ cũng trồng nhiều loại cây, nào là tiêu, cà phê, mì,... nhưng thu nhập kinh tế mang lại không cao do giá cả thị trường bấp bênh. Vì vậy, tôi quyết định chăn nuôi thêm heo và gà để tăng thêm thu nhập”.

Chủ chia sẻ thêm, “Cách đây khoảng 7 năm, thời điểm mà chăn nuôi gà công nghiệp phát triển mạnh, qua quan sát và tìm hiểu về kỹ thuật chăn nuôi gà của một số người bạn, tôi đã bán bạc với vợ và quyết định chuyển sang nuôi gà theo hướng công nghiệp”. Nhờ chăm sóc đúng kỹ thuật nên

những lứa gà đầu mang về lợi nhuận cao cho gia đình. Tuy nhiên, sau đó cũng có vài lứa bị bệnh nhưng chủ kịp thời phát hiện và ngăn chặn lại nên không gây nhiều thiệt hại về kinh tế.

Hiện tại trang trại gồm có 7 dãy chuồng nuôi gà thịt, mỗi dãy chuồng có thể thả nuôi từ 10.000 đến 12.000 con. Chuồng trại được thiết kế theo kiểu chuồng sàn, hở, được lắp đặt quạt, đèn, hệ thống máng ăn và máng uống.... đầy đủ. Để xây một dãy chuồng gà thịt theo kiểu chuồng hở với kích thước 8 x 110m, với vật giá hiện tại thì cần đầu tư khoảng 600 triệu đồng, Chủ chia sẻ.

"Theo chú để nuôi gà thành công thì cần phải làm gì?"

Chủ trả lời (cười): "Tôi áp dụng an toàn sinh học trong chăn nuôi, phải tuân thủ nghiêm ngặt quy trình phòng dịch, sát trùng và tiêm phòng vắc-xin đầy đủ cho gà và thực hiện chiến lược "cùng vào, cùng ra". Cứ mỗi 3 ngày sẽ cao phân một lần. Sau khi xuất bán gà xong thì bắt đầu dọn dẹp chuồng trại và để trống chuồng 30 ngày trước khi bắt đầu đợt nuôi mới". Trung bình sau khoảng 2 – 2,5 tháng nuôi thì sẽ xuất bán gà – 1,8, bình quân con trống đạt khoảng 1,8

– 2kg và con mái đạt khoảng 1,6 – 1,8kg.

Chia sẻ về những thăng trầm trong nghề nuôi gà, chủ cho biết rằng cái nghề này cũng khó khăn nhiều đường lắm, hết dịch bệnh thì tới vật giá leo thang, có lúc lời to và cũng có lúc trắng tay. Tuy nhiên, chủ cũng tâm sự hết sức chân thành rằng "không sợ dịch bệnh nhiều mà chỉ lo dịch giá". Và có lẽ đó không chỉ là nỗi lo của riêng chủ. Nhưng với sự tiến bộ và áp dụng khoa học kỹ thuật vào chăn nuôi thì dịch bệnh sẽ có thể kiểm soát được bằng rất nhiều cách khác nhau và góp phần giảm bớt đi nỗi lo của người chăn nuôi. Còn với vấn đề giá cả thì vượt quá tầm kiểm soát của người chăn nuôi. Chủ cho biết trong tình hình hiện nay thì lãi bằng 0,



nếu không nói là lỗ vốn. Những bức xúc, trăn trở của chủ là nỗi lòng chung của người chăn nuôi gà trong thời điểm hiện nay.

Tuy nhiên, trong mắt chủ vẫn ánh lên niềm tin vào tương lai tươi sáng của ngành chăn nuôi gà. "Chăn nuôi cũng có lúc này lúc khác nên cần phải theo đuổi đến cùng", chủ cho biết. Chính nhờ thế mà từ 2 dãy chuồng lúc đầu đến nay đã tăng lên 7 dãy chuồng, với 7 công nhân thu nhập bình quân từ bốn đến năm triệu đồng/tháng.

Chia tay chủ và gia đình, chia tay những cánh rừng cao su, những hình ảnh người nông dân chất phác, thiết tha ấy sẽ mãi in sâu trong lòng mỗi chúng tôi. Có lẽ, bởi đức tính chịu thương, chịu khó cộng với sự ham học hỏi đã giúp chủ thành công với nghề, là tấm gương sáng để cho người khác học hỏi.

(Chăn nuôi Gia Cẩm)



LỊCH SỰ KIỆN

2015 THÁNG TÁM, 21 – 23

Triển lãm quốc tế ngành chăn nuôi heo và gia cầm lần thứ 4 Trung tâm triển lãm quốc tế Bangalore (BIEC), Bangalore, Ấn Độ

THÁNG TÁM, 24 – 27

Hội nghị châu Âu chuyên đề về dinh dưỡng trên gia cầm Trung tâm hội nghị Prague, Prague, Cộng hòa Séc
<http://www.kistock.co.kr/eng/sub/sub0102.php>

THÁNG CHÍN, 09 – 12

Kistock 2015
Daegu, Hàn Quốc
<http://www.kistock.co.kr/eng/sub/sub0102.php>

THÁNG CHÍN, 06 – 11

Hội nghị của Hiệp hội bác sỹ thú y về gia cầm toàn thế giới (WVPA)
Cape Town, Nam Phi
<http://www.wvpa.net/>

THÁNG CHÍN, 15 – 18

Space 2015
Rennes, Pháp
<http://www.space.fr>

THÁNG CHÍN, 21 – 23

Hội nghị chăn nuôi châu Á 2015
Kuala Lumpur, Malaysia
<http://www.livestockasia.com/>

THÁNG MƯỜI, 01 – 03

Hội nghị thường niên của Hiệp hội các nhà chế biến gia cầm ở EU
Stockholm, Thụy Điển
<http://www.avec-poultry.eu/>

THÁNG MƯỜI, 14 – 16

Hội nghị khoa học lần thứ 2 về vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm trong tương lai
Milan, Ý
<http://www.efsaexpo2015.eu/>

THÁNG MƯỜI, 15 – 16

Triển lãm VIETSTOCK Confex – Sự kiện tiên phong trong ngành chăn nuôi, chế biến thức ăn chăn nuôi và chế biến thịt tại Hà Nội Trung Tâm Triển Lãm Quốc Tế I.C.E Hà Nội.
Thành Phố Hà Nội, Việt Nam
Liên Hệ: Ms. Châu
Email: Chau.tran@ubm.com
Tel: +84 8 2229 8993

THÁNG MƯỜI MỘT, 25 – 27

Triển lãm chuyên ngành gia cầm Saudi 2015
Saudi Arabia, Riyadh
<http://www.saudipoultry.com>

2016 THÁNG MỘT, 14 – 16

Hội nghị thú y quốc tế Leipzig, Đức
<http://www.tieraerztekongress.de/>

THÁNG MỘT, 26 – 28

Hội chợ ngành sản xuất và chế biến thịt 2016 (IPPE)
Trung tâm Hội nghị Thế giới Georgia, Atlanta, Georgia, Hoa Kỳ
<http://ippexpo.com/>

THÁNG MỘT, 26 – 28

Hội chợ quốc tế về nông nghiệp, thực phẩm và chăn nuôi Moscow, Nga
<http://www.breadbusiness.ru/>

THÁNG BA, 13 – 15

VIV Châu Á 2016
Băng Cốc, Thái Lan

THÁNG BA, 23 – 25

Illex Việt Nam 2016
Trung tâm Hội chợ và Triển lãm Sài Gòn, HCM, Việt Nam
<http://www.ildex.com>
Email: info@expokhle.com

THÁNG TƯ, 18 – 20

Hội nghị về thực phẩm và thức ăn chăn nuôi toàn cầu lần thứ 6 (GFFC)
Antalya, Thổ Nhĩ Kỳ
<http://gffc2016.com/>

THÁNG NĂM, 10 – 11

Hội chợ về gia cầm và heo tại Anh quốc
Warwickshire, Anh quốc
<http://www.pigandpoultry.org.uk/>

THÁNG SÁU, 07 – 10 2016

Đại hội Cộng đồng Bác sỹ thú y thế giới IPVS 2016
Hội nghị chuyên đề quản lý dịch bệnh ngành chăn nuôi heo tại châu Âu lần 8
Dublin, Ireland
<http://www.ipvs2016.com/>

Phiếu thăm dò ý kiến về

Gia Cầm

Họ và tên:

Địa chỉ:

Số điện thoại:

Ngành nghề:

Ý kiến về Sản Phẩm Chăm Nuôi Gia Cầm hiện nay:

1. Bạn có hay đọc các Tạp chí về Gia Cầm không?

- ☐ Chưa đọc bao giờ ☐ Thường xuyên
☐ Rất ít khi ☐ Rất thường xuyên

2. Bạn biết đến Sản Phẩm Thông tin Chăm Nuôi Gia Cầm từ đâu?

- ☐ Báo chí ☐ Bạn bè
☐ Người thân ☐ Khác

Đánh giá về hình thức và nội dung của Sản Phẩm Thông Tin Chăm Nuôi Gia Cầm:

Thang điểm từ 1 đến 5 tương ứng với mức độ hài lòng của quý khách (1: hoàn toàn không hài lòng; 2: không hài lòng; 3: chấp nhận được; 4: hài lòng; 5: hoàn toàn hài lòng).

	1	2	3	4	5
Màu sắc và trang bìa					
Độ dày					
Tin tức trong nước – thể giới					
Thông tin Thị trường và Dự đoán					
Chuyên đề Dinh Dưỡng					
Chuyên đề Quản Lý					
Chuyên đề Thú y					



Ý kiến đóng góp khác về hình thức và nội dung của Sản Phẩm Thông Tin Chăm Nuôi Gia Cầm:

Khi điền đầy đủ thông tin vào phiếu đánh giá này và ghi rõ ý kiến đóng góp gửi về công ty chúng tôi, bạn sẽ được nhận Sản Phẩm Thông Tin Chăm Nuôi Gia Cầm miễn phí trong vòng 6 tháng sau thời gian phát hành miễn phí (tính từ Vol 7).

.....

.....

.....

.....

.....



Để đăng ký nhận quà tặng mục “Thông Tin Sản Phẩm”, độc giả vui lòng điền đầy đủ ý kiến đóng vào phiếu thăm dò ý kiến ở trên.

- ☐ 3 gói BIO-TETRA.COLIVIT 100g ☐ 3 chai MUCOSIN - 120ml
☐ 1 gói BIO ANTI-TRESS 1Kg ☐ 1 gói BACTOZYME - 1kg
☐ 3 gói BIO-ANTICOC 100g ☐ 2 chai DISINA - 1 lít

Vui lòng gửi phiếu thăm dò về: Công ty TNHH Kiến Thức Chăm Nuôi Hân Việt

Địa chỉ: Số 3, đường số 2, K.P Hưng Gia 1, P. Tân Phong, Q.7, Tp. HCM

Điện thoại: 08 5410 3615 - Fax: 08 5410 3573

Chân thành cảm ơn ý kiến chia sẻ của bạn!

Chúc bạn sức khỏe và thành công trong cuộc sống.

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Công ty liên doanh Bio-Pharmachemie là một công ty chuyên sản xuất và kinh doanh thuốc thú y, thuốc thủy sản hàng đầu Việt Nam, đạt tiêu chuẩn WHO-GMP (thực hành sản xuất thuốc tốt theo tiêu chuẩn của Tổ chức Y tế Thế giới).



BIO-ANTICOC

THUỐC BỘT HÒA TAN
HOẶC TRỘN THỨC ĂN

- ✓ Điều trị hiệu quả tất cả các loại cầu trùng ở gia cầm.
- ✓ Vitamin A & K₃ có tác dụng bảo vệ niêm mạc ruột, chống xuất huyết.

Dành tặng bạn đọc 3 phần quà, mỗi phần 3 gói BIO-ANTICOC 100g.

BIO ANTI-STRESS

BỘT HÒA TAN HOẶC TRỘN THỨC ĂN

- ✓ Bổ sung vitamin C.
- ✓ Cung cấp chất điện giải.
- ✓ Đánh tan các nguyên nhân gây Stress.

Dành tặng bạn đọc 3 phần quà, mỗi phần 1 gói BIO ANTI-STRESS 1Kg



BIO-TETRA.COLIVIT

THUỐC BỘT HÒA TAN

- ✓ Chuyên dùng để ứm gà, vịt, cút con.
- ✓ Trị phân trắng, thương hàn, CRD.
- ✓ Giảm stress.

Dành tặng bạn đọc 3 phần quà, mỗi phần 3 gói BIO-TETRA.COLIVIT 100g

ASTA Pharma là Công ty chuyên sản xuất và kinh doanh thuốc thú y. Chính thức đi vào hoạt động từ năm 2003, ASTA Pharma đã không ngừng phát triển và lớn mạnh. Hiện nay, ASTA đã khẳng định được thương hiệu của mình và trở thành một trong những công ty sản xuất - kinh doanh thuốc thú y uy tín tại Việt Nam với phương châm "ASTA – Không chỉ là chất lượng".



LIVERTOL

HỖ TRỢ GIẢI ĐỘC GAN

- ✓ Bổ sung dưỡng chất giúp phục hồi chức năng gan, giúp quá trình chuyển hóa ở gan tốt.
- ✓ Giải độc gan trong trường hợp bị nhiễm độc (do bệnh truyền nhiễm, nấm, thuốc và các độc tố khác).



STRONG EGG

TĂNG TRƯỞNG - VỖ TRỨNG ĐẸ
CHỐNG CẢN MỖ

- ✓ Dung dịch uống có công thức là sự phối hợp hoàn hảo của butaphosphan, vitamin B₁₂ và các acid amin.
- ✓ Tăng cường chuyển hóa và nâng cao hiệu quả khai thác trứng trên gà đẻ thương phẩm.



LITONIC

GIẢI ĐỘC THẬN

- ✓ Phòng và trị các trường hợp tổn thương thận do bệnh truyền nhiễm, thuốc kháng sinh...
- ✓ Tăng cường đào thải độc tố qua đường tiết niệu

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Vemedim là công ty chuyên sản xuất và kinh doanh thuốc thú y và thuốc thủy sản đạt tiêu chuẩn quốc tế.

MUCOSIN

Điều trị triệu chứng các bệnh đường hô hấp (sốt, ho, thở khó, khô khè, chảy mũi) ở gia súc, gia cầm. Thuốc có tác dụng:

- Làm loãng và tan đàm, trong đường hô hấp giúp giảm tình trạng khó khè và thở khó
- Làm trơn sạch nhầy nhớt đường hô hấp giúp giảm tình trạng khó khè và thở khó
- Giúp tổng xuất các chất gây kích ứng và mầm bệnh có trong đàm và nhầy nhớt ra khỏi đường hô hấp.

Dành tặng bạn đọc 2 phần quà, mỗi phần 3 chai MUCOSIN – 120ml



BACTOZYME

Men sống bổ sung vi sinh vật hữu ích -Tăng trọng nhanh – phòng bệnh đường ruột

Sản phẩm dạng bột dinh dưỡng đậm đặc chứa *Pediacoccus acidilactici*, *Saccharomyces cerevisiae* là những vi sinh vật hữu ích có chức năng:

- Sản sinh các enzyme tiêu hóa giúp tăng tỉ lệ chuyển hóa thức ăn, tăng trọng, rút ngắn thời gian nuôi, tăng sản lượng và chất lượng trứng.
- Sản sinh acid lactic giúp acid hóa đường ruột, ức chế sự xâm nhập và phát triển của vi sinh vật có hại. Giúp gia súc gia cầm kháng bệnh đường ruột đặc biệt là bệnh cầu trùng ở gà và *E.coli* ở heo.
- Cân bằng hệ vi sinh đường ruột, phòng chống táo bón, tiêu chảy do rối loạn tiêu hóa.



Dành tặng bạn đọc 2 phần quà, mỗi phần 1 gói BACTOZYME - 1kg

DISINA



Vimexide có phổ sát trùng rất rộng đối với virus, vi khuẩn, bào tử, Mycoplasma, nấm mốc gây các bệnh sau đây:

+ Heo: FMD (Lở mồm long móng), bệnh tai xanh (Hội chứng rối loạn hô hấp sinh sản, PPRS), dịch tả, T.G.E (viêm dạ dày ruột truyền nhiễm), dịch tiêu chảy, Aujeszky, bệnh Parvo (Hội chứng rối loạn sinh sản), cúm heo, viêm não nhện bản, tụ huyết trùng, phó thương hàn, viêm phổi địa phương (suyễn) do Mycoplasma, viêm phổi màng phổi (Viêm phổi dính sườn) do *Actinobacillus*, viêm phổi do *Haemophilus*, viêm ruột do *E.coli*, *Salmonella*, *Clostridium*, bệnh Lepto, hồng ly, cầu trùng, viêm tử cung, viêm vú,...

+ Gà, vịt: Dịch cúm gia cầm, Newcastle, Gumboro, đậu gà, Marek's, hội chứng giảm đẻ, hội chứng phù đầu, viêm gan do virus, dịch tả vịt, CRD, CCRD, viêm khớp, bạch ly, thương hàn, *E.coli*, cầu trùng, bệnh nấm phổi và các bệnh khác.

+ Trâu, bò: FMD (Lở mồm long móng), dịch tả, tiêu chảy do virus, viêm mũi-khí quản truyền nhiễm, viêm phổi-màng phổi, viêm miệng có mụn nước, sốt thung lũng, bệnh bạch huyết, cúm bò, nhiệt thán, viêm da do *Dermophilus*, lao, phó lao (bệnh John's), tụ huyết trùng, viêm mắt đỏ, sốt ca-ta cấp tính, ung khí thán, các bệnh do Mycoplasma, sốt Q, bệnh xạ khuẩn, viêm móng, thổi móng, viêm tử cung, viêm vú, sảy thai truyền nhiễm, cầu trùng, nấm và các bệnh khác.

Dành tặng bạn đọc 2 phần quà, mỗi phần 2 chai DISINA - 1 lít

Danh sách độc giả nhận quà

BIO-LEVAXANTEL

Trương Thị Tuyết Nhung

121 ấp Thổng Nhất, tt Ngân Dừa, Hồng Dân, Bạc Liêu

Nguyễn Hoàng Trọng

48 tổ 2, ấp Tân Lập, An Điền, Bến Cát, Bình Dương

BIO-TETRA.COLVIT

Nguyễn Thị Bích

Cty TNHH ANT

Tân Trường, Cẩm Giàng, Hải Dương

Nguyễn Trí Tuệ

161 Nguyễn Thị Minh Khai, P.1, Tp Cao Lãnh

BIO-TYLODOX PLUS

Trần Thị Diễm Trinh

47 A/1, ấp Long Thạnh, Bình An, Thủ Thừa, Long An

Nguyễn Thị Hồng Nhung

CH thuốc thú y
Ấp 8, Xuân Tây, Cẩm Mỹ, Đồng Nai

MUCOSIN

Lê Thị Quy

Cty TNHH ANT

Tân Trường, Cẩm Giàng, Hải Dương

Phan Văn Phú

62/1 Hoàng Diệu 2, KP 3, P.Linh Chiểu, Thủ Đức, HCM

BACTOZYME

Vũ Bá Tuấn

Công ty TNHH CJ Vina Agri
chi nhánh Hưng Yên

Vũ Thị Thu Phương

UBND xã Bảo Bình, Cẩm Mỹ, Đồng Nai

DISINA

Nguyễn Văn Hùng

72 HL 18 Giồng Nâu, Nhuận Phú Tân,
Mỏ Cày Bắc, Bến Tre

Võ Hoài Hữu

134 Cại Căn II, Mỹ Phước, Mang Thít,
Vĩnh Long

CÁC CÔNG TY THUỐC THÚ Y / CHẤT PHỤ GIA / THIẾT BỊ ĐÁNG TIN CẬY TRONG NGÀNH CHĂN NUÔI

BIO – PHARMACHEMIE – CÔNG TY LIÊN DOANH
ĐC: 2/3 Tầng Nhơn Phú, P. Phước Long B, Q.9,
Tp.HCM
ĐT: 08 3731 3489 - Fax: 08 3731 3488

CTCBIO VIỆT NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐC: Lô 15-3A Khu Công Nghệ Cao, Quận 9, Tp.
HCM
ĐT: 08 3736 1333 - Fax: 08 3736 1222

VEMEDIM VIỆT NAM – CÔNG TY
ĐC: Số 7, Đường 30/4, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ
ĐT: 0710 3823 810 - 0710 3820 703
Fax: 0710 3839 788

VIỆT HUY – CÔNG TY TNHH TM & DV
ĐC: 1068/1 Âu Cơ, P.14, Q. Tân Bình
ĐT: 08 3849 6003 - Fax: 08 5408 7993

EVONIK DEQUSSA GmbH tại Tp. HCM – CÔNG TY
ĐC: Vincum Center, Suite 17010-11, 72 Lê Thánh
Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM

A.T.K.M – CÔNG TY TNHH
ĐC: Lô A1 – 1, KCN. Tây Bắc Củ Chi, TP.HCM
ĐT: 0837905856 - Fax: 0837905857

ANOVA PHARMA – CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐC: Cụm Công Nghiệp Tập Đoàn Anova, Xã Long
Cang, Huyện Cần Đức, Tỉnh Long An
ĐT: 0723726262

ANOVA – CÔNG TY LIÊN DOANH TNHH
ĐC: 36 Đại lộ Độc Lập, KCN Việt Nam – Singapore,
TX. Thuận An, Tỉnh Bình Dương
ĐT: 0650 3782 770 - Fax: 0650 3782 700

BIOMIN VIỆT NAM – CÔNG TY TNHH
ĐC: Xã Dương Xá, Huyện Gia Lâm, Tp Hà Nội
ĐT: 04 3876 5632

BUHLER VIỆT NAM – CÔNG TY TNHH
ĐC: Lầu 10, Tòa nhà Mekong, 235-241 Đường
Cộng Hòa, Quận Tân Bình, Tp. HCM

CEVA ANIMAL HEALTH VIỆT NAM – VPDD
ĐC: Lầu 4, 16 Bis Nguyễn Đình Chiểu P. Đa Kao,
Q.1, Tp.HCM.
ĐT: 08 6281 0031

**INCO – CÔNG TY TNHH MTV DINH DƯỠNG
QUỐC TẾ**
ĐC: 56/2E, Quốc Lộ 20, Ấp Võ Đông, Xã Gia Kiêm,
Huyện Thuận Nhất, Tỉnh Đồng Nai
ĐT: 061 3867941 - 08 3778 330

A.S.T.A CÔNG TY TNHH SX TM
ĐC: 203/2/27, Đường Trục, P.13, Q. Bình Thạnh,
Tp. HCM
ĐT: 08 3553 4524

LIÊN KẾT VIỆT MỸ – CÔNG TY TNHH
ĐC: 15/13 Phạm Văn Hai, Phường 1, Q. Tân Bình,
Tp. Hồ Chí Minh.
ĐT: 08 3991 8345 - Fax: 08 5449 5816

MUYANG – CÔNG TY
ĐC: Lầu 3, 361 Lê Trọng Tấn, P.Sơn Kỳ, Tân Phú,
Tp. HCM
ĐT: 08 3592 0941 - Fax: 08 3592 0942

**NGUYỄN XƯƠNG – CÔNG TY TNHH NN & CN
CHĂN NUÔI**
ĐC: B2-09 Conic Garden, Nguyễn Văn Linh, Xã
Phong Phú, H. Bình Chánh, Tp. HCM
ĐT: 08 2228 2398

NÔNG SẢN VIỆT – CÔNG TY TNHH TMDV
ĐC: 692/40 Đường D2, P.25, Q. Bình Thạnh, Tp.
HCM

OLIMIX – VPDD
ĐC: 136 Hoa Lan, P.2, Q. Phú Nhuận, Tp. HCM
ĐT: 08 3517 2098 - Fax: 08 3517 2163

PROVIMI – CÔNG TY TNHH MTV
ĐC: Tầng 3, tòa nhà Đại Minh, số 77 Hoàng Văn
Thái, P. Tân Phú, Q.7, HCM

TÂN HÒA – CÔNG TY TNHH TM-SX
ĐC: 294 - 296 Trường Sa, P.2, Phú Nhuận, HCM
ĐT: 08 3517 3328

VIRBAC VIỆT NAM – CÔNG TY TNHH
ĐC: Lầu 6, Cao Ốc Minh Long, 17 Bà Huyện Thanh
Quan, Q.3, Tp. HCM

ZOETIS VIỆT NAM – CÔNG TY TNHH
ĐC: Phòng 8.5, tầng 8, tòa nhà E-town 1
364 Cộng Hòa, P.13, Q. Tân Bình, Tp. HCM
ĐT: 08 3812 2737
Fax: 08 3812 2712

MUNTERS – VÂN PHÒNG ĐẠI DIỆN
ĐC: Phòng A, Tầng 14, Tòa Nhà OSIC, Số 8
Nguyễn Huệ, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. Hồ Chí Minh
(TPHCM)
ĐT: (08) 38256838 - Fax: (08) 38256839

ALL AMERICA NUTRITION – VPDD
ĐC: 135/25 Nguyễn Hữu Cánh, P. 22, Bình Thạnh,
Tp. HCM
ĐT: 08 6650 7737

BAYER VIỆT NAM – CÔNG TY TNHH
ĐC: Lầu 3, 106 Nguyễn Văn Trỗi, P.8, Q. Phú
Nhuận, Tp.HCM
ĐT: 08 38450828 - Fax: 08 3997 9202

BIG DUTCHMAN – VPDD
ĐC: Saigon Royal Building
Unit 203, 2nd Floor
91 Pasteur, P. Ben Nghe, Q.1, HCM

CONNELL BROS VIỆT NAM – CÔNG TY TNHH
ĐC: A&B Tower, lầu 14,
76 Lê Lai, Q. 1, HCM
ĐT: 3824.8282

JEBSEN & JESSEN – VPDD
ĐC: P.1205 Lầu 12, Sailing tower, 111A Pasture,
Q1, Tp. HCM
ĐT: 08 3823 8181

**TECHNA VIỆT NAM – CÔNG TY TNHH DINH
DƯỠNG**
ĐC: 9 Phan Kế Bình, P.Đa Kao, Q.1. HCM

TRAI VIỆT – CÔNG TY TNHH TM SX
ĐC: P.806 Cao Ốc 25, Nguyễn Văn Đậu, P.6,
Q. Bình Thạnh, Tp.HCM
ĐT: 08 5449 1159

WILMAR AGRO VIỆT NAM – CÔNG TY TNHH
ĐC: KCN Hưng Phú 1, P. Tân Phú, Q. Cái Rang,
Tp. Cần Thơ.
ĐT: 0710 3917 111 - Fax: 0710 3917 333

Ả CHÂU – CÔNG TY TNHH DV CÔNG NGHỆ
ĐC: 320 Phan Văn Hớn, P. Tân Thới Nhất, Q.12,
Tp.HCM
ĐT: 08.6250.5481

MEBIPHA – CÔNG TY TNHH TM SX
ĐC: 18/8A Quang Trung, P.14, Q. Gò Vấp, Tp.HCM
ĐT: 08.5436.6032
CÔNG NGHỆ ĐỔI MỚI – CÔNG TY TNHH MTV
ĐC: 39 Trần Quốc Hoàn, P.4, Q. Tân Bình, Tp.HCM
ĐT: 08 6296 9293 - Fax: 08 6297 0366

**DSM NUTRITIONAL PRODUCT VIỆT NAM –
CÔNG TY**
ĐC: 26, Đại lộ Độc Lập, KCN Việt Nam - Singapore,
Bình Dương
ĐT: 0650 3758 432

E.P.S – CÔNG TY TNHH
ĐC: 37/3 Đường C18, P.12, Q. Tân Bình, Tp.HCM
ĐT: 08 3811 8101 - Fax: 08 3811 7716

**EZ – CÔNG TY TNHH ĐỊNH HƯỚNG DINH
DƯỠNG**
ĐC: 26/17, Khu phố 3, P.Hồ Nai, Biên Hòa, Đồng
Nai
ĐT: 0613 971 133

**GIA LINH – CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT & DỊCH
VỤ**
ĐC: Đồng Ngạc, Từ Liêm, Hà Nội
ĐT: 04 2321 0777 - 04 2348 0177

GLOBAL NUTRITION INTERNATIONAL – VPDD
ĐC: Lầu 6, Tòa Nhà Minh Tinh, 115A, Võ Văn Tần,
P.6, Q.3. HCM
ĐT: 08 3930 1878

INTERNATIONAL NUTRITION – VPDD
ĐC: Vitec Bldg, Lầu 4, 6B Nguyễn Thành Y, P.
ĐaKao, Q1, Tp.HCM
ĐT: 08 3911 1071 - Fax: 08 3911 1072

HOA KỲ – CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ
ĐC: 3A, ngõ 273, Nguyễn Khoái, Hai Bà Trưng, Hà
Nội

HOÀNG KIM – CÔNG TY TNHH TM THUỐC THÚ Y
ĐC: 394/156 Hà Huy Giáp, P. Thạnh Lộc, Q.12 -
TP.Hồ Chí Minh
ĐT: 08 3716 4290 - Fax: 08 3716 4292

INTERVET VIỆT NAM – CÔNG TY TNHH
ĐC: Saigon Trade Center, Phòng 2106, Lầu 21, 37
Tôn Đức Thắng, Quận 1, Tp. HCM
ĐT: 08 3910 9945 - Fax: 08 3911 8638

ITPSA VIỆT NAM – CÔNG TY TNHH
ĐC: Lầu 4, Tòa nhà Thủ Thiêm, 40/1 Trần Nãi, P.
Bình An, Quận 2, Tp. HCM
ĐT: 08 3740 2291 - Fax: 08 3740 2292

**JILY PHÚ KHAI – CÔNG TY TNHH MTV TM-DV
CHĂN NUÔI**
ĐC: 2/7 Ấp Trung, Xã Vĩnh Phú, Huyện Thuận An,
Tỉnh Bình Dương
ĐT: 0650 3786 826 - Fax: 0650 3786 729

KEMIN INDUSTRIES – VPDD
ĐC: 23 Phùng Khắc Khoan, Q.1, Tp.HCM
ĐT: 08 3825 0541 - Fax: 08 3829 2230

KSP VIỆT NAM – CÔNG TY TNHH
ĐC: Lô M_3A_CN, KCN Mỹ Phước 2, Bến Cát, Bình
Dương
ĐT: 0650 3595 101

LOUIS DEYFUS VIỆT NAM – CÔNG TY TNHH
ĐC: Lầu 6, 225 Bến Chương Dương, Q.1, Tp. HCM

R.E.P – CÔNG TY CÔNG NGHỆ SINH HỌC
ĐC: 10 Đường 8, P. Long Trường, Quận 9, Tp.
HCM
ĐT: 08 3746 2105

**ISS VIỆT – CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP KHOA
HỌC QUỐC TẾ**
ĐC: 135/25 Nguyễn Hữu Cánh, P.22. Q. Bình
Thạnh, Tp. HCM

CÁC CÔNG TY THỨC ĂN CHĂN NUÔI

ĐÁNG TIN CẬY TRONG NGÀNH CHĂN NUÔI

CJ VINA AGRI - CÔNG TY TNHH
ĐC: Xã Mỹ Yên, Bến Lức, Long An
ĐT: 072 3890 106 - Fax: 072 3890 127

LÁI THIÊU - CÔNG TY TNHH THỨC ĂN GIA SÚC
ĐC: 48B, Quốc Lộ 13, Lái Thiêu, Thuận An, Bình Dương
ĐT: 0650 374 159 - 0650 3760 699

GREENFEED LONG AN - CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐC: Xã Nhứt Chánh, Bến Lức, Long An

CARGILL VIỆT NAM - CÔNG TY TNHH
ĐC: 77 Hoàng Văn Thái, Q. 7, Lầu 3, Tòa Nhà Đại Minh, TP. HCM
ĐT: 08 5416 1515

PROCONCO - CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT PHÁP SX THỨC ĂN GIA SÚC
ĐC: Khu Công Nghiệp Biên Hòa 1, Đường 9, P. An Bình, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai
ĐT: 061 3834 127

THANH NIÊN XUNG PHONG - CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP
ĐC: CCN-KDC-ĐTM Nhị Xuân, ấp 5, xã Xuân Thới Sơn, Hóc Môn, TP. HCM
ĐT: 08 35950 598 - Fax: 08 37138 603

ANOVAFEED - CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐC: Cụm CN Long Định - Long Cang, Ấp 4, Long Cang, Cần Đức, Long An
ĐT: 072 372 65 45 - Fax: 072 372 6541

GOLDCOIN FEEDMILL ĐỒNG NAI - CÔNG TY TNHH
ĐC: D12-1.1 KCN Long Bình, Quốc Lộ 15A, Long Bình, Biên Hòa, Đồng Nai
ĐT: 061 3993 588

DE HEUS - CÔNG TY TNHH
ĐC: Lô G_2_CN, KCN Mỹ Phước, Bến Cát, Bình Dương
ĐT: 0650 3558 380 - Fax: 0650 3558 382

KHATACO - NHÀ MÁY THỨC ĂN CHĂN NUÔI KHÁNH HÒA
ĐC: Thôn Nhì Sự, Xã Ninh Thân, Huyện Ninh Hòa, Khánh Hòa
ĐT: 058 2215 868 - Fax: 058 3613 921

MEKO - CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN GIA SÚC
ĐC: 1 Lê Hồng Phong, P.Bình Thủy, Q.Bình Thủy, TP. Cần Thơ
ĐT: 0710 3841 075

AHH - CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐC: Lô 12, T3 KCN Định Quán, Đồng Nai
ĐT: 061 3633 443

NEW HOPE CHINA - CÔNG TY
ĐC: Đường 2A, KCN Vĩnh Lộc, Bình Tân, TP.HCM

EH VIỆT NAM - CÔNG TY
ĐC: KCN Bàu Xéo, Trảng Bom, Đồng Nai
ĐT: 061 3921 917

NUTIFARM - CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN DINH DƯỠNG
ĐC: Lô B2, đường số 1, Khu Công Nghiệp Tân Đông Hiệp B, P.Tân Đông Hiệp, TX. Dĩ An, Bình Dương
ĐT: 0650 3727 050

WOOSUNG VIỆT NAM - CÔNG TY TNHH
ĐC: KCN Bàu Xéo, Trảng Bom, Đồng Nai
ĐT: 061 3923 354 - Fax: 061 3923 351

DABACO - CÔNG TY CP NÔNG SẢN BẮC NINH
ĐC: Đường Lý Thái Tổ, TX.Bắc Ninh, Bắc Ninh
ĐT: 0241 3895 111 - Fax : 0241 3825 496

GUYOMARCH VIỆT NAM - CÔNG TY TNHH
ĐC: KP.1B, P. An Phú, TX. Thuận An, Bình Dương
ĐT: 0650 3740 414

NUTIFARM - CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN DINH DƯỠNG
ĐC: Lô B2, đường số 1, Khu Công Nghiệp Tân Đông Hiệp B, P.Tân Đông Hiệp, TX. Dĩ An, Bình Dương
ĐT: 0650 3727 050

EAST HOPE LONG AN - CÔNG TY
ĐC: CCN Long Định, Long Cang, Cần Đức, Long An
ĐT: 072 3726 666

TIỀN ĐẠI PHÁT - CÔNG TY TNHH SX TM DV
ĐC: Số 25, Tổ 2, ấp Bàu Bang, X. Lai Uyên, H. Bến Cát, Bình Dương
ĐT: 0650 3551 526

NÔNG LÂM VINA - CÔNG TY CỔ PHẦN THỨC ĂN CHĂN NUÔI
ĐC: Tỉnh Lộ 830, X. An Thạnh, H. Bến Lức, Long An
ĐT: 072 3891 788

VIC - CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI
ĐC: KCN Vĩnh Niệm , Lê Chân, Hải Phòng
ĐT: 031 3742 976

TIỀN PHÁT - CÔNG TY TNHH SX & TM
ĐC: 494 Đại Lộ Bình Dương, KP. Nguyễn Trãi, TT. Lái Thiêu, TX. Thuận An, Bình Dương
ĐT: 0650 3755 383

ẤU CHÂU - CÔNG TY TNHH DINH DƯỠNG
ĐC: Đường Số 4, Lô B2-28, KCN. Tân Đông Hiệp B, TX. Dĩ An, Bình Dương
ĐT: 0650 3737 468

CÁC CỬA HÀNG - ĐẠI LÝ THUỐC THÚ Y

ĐÁNG TIN CẬY TRONG NGÀNH CHĂN NUÔI

CH THUỐC THÚ Y KIM ĐOÀN
7/3H Võ Dông, Gia Kiệm, Thống Nhất, Đồng Nai
ĐT : 0913 675 300

CH CƯỜNG LỘC
ĐC: B1b Đường Đồng Khởi, KP4, P.Tân Hiệp, Biên Hòa, Đồng Nai
ĐT: 061.3824.853"

CỬA HÀNG THÚ Y NGUYỄN THẾ ĐẠI
ĐC: Khóm 2, Thị Trấn Huyện Chợ Lách, Bến Tre
ĐT: 075.3871367

CỬA HÀNG THÚ Y NGUYỄN THỊ KIM LIÊN
ĐC: 136, Tổ 6 , ấp 4, Xã An Hữu, H.Cái Bè, Tiền Giang
ĐT: 073.3821.413

CỬA HÀNG THUỐC THÚ Y BÃY MINH
ĐC: Khu 1A, Cái Bè, Huyện Cái Bè, Tiền Giang
ĐT: 073.3824473

CỬA HÀNG THUỐC THÚ Y CÁN HUE
ĐC: 654 Quốc Lộ 1, P4, Tp.Tân An, Long An
ĐT: (072) 3829 920

CỬA HÀNG THUỐC THÚ Y THU NGA
166 Cách Mạng Tháng Tám, Thị Xã Bà Rịa
ĐT: (064) 3 827143

CỬA HÀNG THUỐC THÚ Y LỘC THÀNH
ĐC: Tổ 1, KP. 2, Thị trấn Phước Vĩnh, Phú Giáo, Bình Dương
ĐT: 0650.3673628

ĐẠI LÝ LÂM QUANG LIÊM
ĐC: 136 Nguyễn Trung Trực, An Hoà, Rạch Giá, Kiên Giang
ĐT: 0773 910535

ĐẠI LÝ PHONG TÔ
Số 54 Đường Triệu Au, Thị Xã Ngã Bảy, Hậu Giang
ĐT: 0711 3867344

ĐẠI LÝ THUỐC TAM THANH
ĐC: Thôn Vằng, Xã Cửu Cao, H. Văn Giang, Hưng Yên

ĐẠI LÝ THUỐC THÚ Y BÌNH
ĐC: 105 Đặng Văn Trước, KP.Lộc Thành, TT.Trảng Bàng, H.Trảng Bàng, Tây Ninh
ĐT: 066.3880.861

ĐẠI LÝ THUỐC THÚ Y HOÀNG VÕ
ĐC: 259 Tổ 4, Khu Phố 2, Thị Trấn Phước Vĩnh, H. Phú Giáo, Bình Dương

CH PHAN MINH TUẤN
ĐC: thôn 2, xã Ea Sar, huyện Ea kar, tỉnh Đắk Lắk

ĐẠI LÝ THUỐC THÚ Y THƠ
ĐC: 24A/1 Khu Phố 8A, P. Tân Biên, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai
ĐT: 061.3883.949

ĐẠI LÝ THUỐC THÚ Y DUY TUYẾN
ĐC: số 14/4 Bình Quới Châu Thành, Long An
ĐT: 072.3661555"

ĐANG THANH GIANG
ĐC: số 78 Lê Lợi, Ấp Phú Giao, TT, Ngã Giao, Châu Đức, BRVT

NHÀ THUỐC THÚ Y/ THỦY SẢN THÚ Y
ĐC: Khu Phố 2, Nguyễn Hữu Thọ, Thị trấn Bến Lức, H. Bến Lức, Long An
ĐT: 072.3871.378"

CH THUỐC THÚ Y MẠI
ĐC: 85/3B Nguyễn Anh Thu, KP 1, F. Trống Mỹ Tây, Q. 12, TP. HCM

CH THUỐC THÚ Y LÂM VĂN NGHĨA
ĐC: 54 Hai Bà Trưng, TT Liên Nghĩa, Đức Trọng, Lâm Đồng
ĐT: 063.3843.521



TS. Nguyễn Thị Phước Ninh
Giảng viên Bộ môn Bệnh truyền nhiễm và Thú y cộng đồng, Khoa Chăn Nuôi – Thú Y, Trường Đại Học Nông Lâm TP. HCM



Hỏi: Gà 5 tuần tuổi bị tiêu chảy phân lỏng nhiều nước, cặn màu trắng vàng, có bọt lợn cợn đóng quanh lỗ huyết, bỏ ăn. Gà thường tự mổ vào lỗ huyết và mổ lẫn nhau. Mổ khám thấy gà ốm yếu, xuất huyết cơ ngực, cơ đùi; thận, gan và phổi sưng và xuất huyết; túi Fabricius sưng to. Xin cho hỏi gà bị bệnh gì? Cách phòng trị như thế nào?

Trả lời: Dựa vào những gì Bạn đã mô tả, chúng tôi nghi ngờ gà nhà Bạn có thể bị mắc bệnh Gumboro. Đây là bệnh do virus.

Điều trị:

Gà mất nước nên phải bổ sung thêm điện giải và vitamin C. Điều trị hỗ trợ: giải độc thận. Liệu trình từ 3-5 ngày. Cho uống thêm glucose.

Phòng bệnh:

Phòng bệnh bằng vắc-xin: quy trình vắc-xin tùy thuộc vào điều kiện dịch tễ của trại và khu vực. Có thể chủng ngừa từ 1 đến 3 mũi vắc-xin. Gợi ý về quy trình chủng ngừa:

1. Kháng thể mẹ truyền thấp hay không đồng đều ở khu vực nguy cơ mắc bệnh cao:

- Chủng ngừa mũi 1 sớm từ 1-3 ngày tuổi hay 5-7 ngày tuổi: vắc-xin trung bình.
- Tái chủng mũi 2 lúc 15-16 ngày tuổi hay 20-25 ngày tuổi: vắc-xin trung bình cộng hay vắc-xin mạnh.
- Tái chủng mũi 3 (thời điểm chủng ngừa tùy theo trại): vắc-xin trung bình cộng hay vaccine mạnh.

2. Kháng thể mẹ truyền cao, đồng đều ở khu vực nguy cơ mắc bệnh cao:

- Chủng ngừa mũi 1 lúc 14-15 ngày tuổi: vắc-xin trung bình cộng hay vắc-xin mạnh.
- Tái chủng mũi 2 (thời điểm chủng ngừa tùy theo trại): vắc-xin trung bình cộng hay vắc-xin mạnh.

Áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học

Thực hiện tốt công tác vệ sinh: virus Gumboro rất bền vững ngoài môi trường do đó công tác vệ sinh sát trùng chuồng trại, kiểm soát các phương tiện xe cộ, người ra vào trại là vô cùng quan trọng. Có thể dùng các thuốc sát trùng như: formaldehyde, chloramine, phức hợp iodine + phenolic + ammonium bậc 4 ...

Nuôi dưỡng chăm sóc tốt.

Chúc Bạn sức khỏe và thành công!

Hỏi: Vịt bị ứ ối, sã cánh, đi lại khó khăn, không bơi lội mà chỉ nằm một chỗ. Vịt thờ khờ, kêu không ra tiếng, sợ ánh sáng, da chân và mỏ khô. Vịt đã bỏ ăn vài ngày, tiêu chảy phân có nhiều nước màu xanh. Mổ khám thấy xuất huyết ở đường tiêu hóa, thực quản, dạ dày tuyến, ruột và lỗ huyết. Gan xuất huyết điểm và hoại tử. Cho hỏi vịt bị bệnh gì? Và phòng trị như thế nào?

Trả lời: Dựa vào những gì Bạn đã mô tả, chúng tôi nghi ngờ vịt nhà Bạn có thể bị mắc bệnh dịch tả. Đây là bệnh truyền nhiễm cấp tính do Herpesvirus gây ra.

Xử lý:

Bệnh do virus nên không có thuốc đặc trị. Có thể tiêm vắc-xin sống cho đàn vịt để những con bệnh sẽ chết nhanh hơn (dập tắt ổ dịch nhanh hơn).

Phòng bệnh:

Định kỳ tiêm phòng vắc-xin cho vịt:
Hiện nay, dùng vắc-xin sống, giảm độc để phòng bệnh có hiệu quả cho vịt, ngỗng và vịt xiêm.
Nhỏ mũi cho vịt con, tiêm dưới da (S/C) hay tiêm bắp (I/M) cho vịt lớn, miễn dịch kéo dài 6 tháng.

Gợi ý lịch chủng ngừa

1. Vịt thịt

- + Lần 1: lúc mới nở.
- + Lần 2: 3 tuần sau chủng lần 1.

2. Vịt đẻ: Chủng 3 lần

- + Lần 1 và 2: giống như vịt thịt.
- + Lần 3: lúc 5 tháng tuổi. Chủng lại trước mỗi vụ đẻ.

Không lupa vịt đến nơi đang có dịch bệnh xảy ra.

Nuôi dưỡng và chăm sóc tốt.

Phải vệ sinh chuồng trại sạch sẽ và có lập đàn nghiêm ngặt (không cho vịt tiếp xúc với vịt hoang dã).

Chúc Bạn sức khỏe và thành công!



Nếu bạn có bất cứ câu hỏi nào về chăn nuôi Gia Cầm, xin vui lòng liên hệ với chúng tôi theo địa chỉ:

Số 3, đường số 2, KP. Hưng Gia 1, Phú Mỹ Hưng, P.Tân Phong, Q.7, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08.5410.3615 Fax: 08.5410.3573

Email: hoidap@channuoigiacam.com

ZAMBACMD100

100g/kg bacitracin methylene disalicylate

QUALITY
PRICE
PERFORMANCE



KIỂM SOÁT VIÊM RUỘT HOẠI TỬ DO
Clostridium
TRÊN VẬT NUÔI

ZAMBAC MD 100

Mang lại nhiều lợi ích hơn

- * Nâng cao sự tăng trưởng
- * Chuyển hóa thức ăn hiệu quả hơn
- * Tăng tỷ lệ sống sót
- * Cải thiện sức khỏe cho vật nuôi
- * Tiết kiệm chi phí
- * Lợi nhuận thu lại nhiều hơn



ZAMIRA
LIFE SCIENCES

Phân phối bởi:
Công ty Cổ Phần CTCBIO Việt Nam
Địa chỉ: Lô I5 - 3A, Khu Công Nghệ Cao, Q.9, Tp.HCM
ĐT: 08.3736 1333 - Fax: 08. 3736 1222
Website: www.ctcbio.com.vn - Email:
info@ctcbio.com.vn

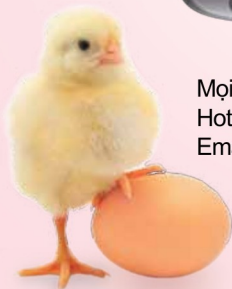


HÃY NHANH TAY ĐĂNG KÝ ĐỂ ĐƯỢC NHẬN MIỄN PHÍ ẤN PHẨM THÔNG TIN CHĂN NUÔI GIA CẦM

**Phát hành
từ tháng 4-2015**

- Số lượng : 5.000 cuốn
- Số trang: 40 trang
- Kích thước: 200mm x 285mm
- Phát hành mỗi tháng

**Miễn phí 6 tháng
cho bạn đọc**



Mọi chi tiết xin vui lòng liên hệ:
Hotline: **0944.063.242 (Ms. Thảo)**
Email: thanhthao@heo.com.vn

Phát hành bởi:

Công ty TNHH Kiến thức Chăn nuôi Hàn Việt

Số 3, Đường số 2, Hưng Gia 1, Phú Mỹ Hưng, P. Tân Phong, Q. 7, Tp. HCM.

Tel: 08.5410.3615 - Fax: 08.5410.3573

Website: www.channuoihiacam.com

ISBN 978-604-945-168-3



SÁCH KHÔNG BÁN